

T
R
A
N
G

T
H
I
N
H

B
A
I

B
O



Tin các báo: Nhật bản sắp dùng đến bom
vi trùng thương hàn để tặng dân Tàu.



THU-VIEN
TRUNG-DONK
C
563

AIST

Nhà Đạo Sĩ Nhật: — Bom vi trùng thương hàn không
công hiệu bằng thứ bom thuốc phiện này.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHÁCH

HANOI - TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu cũng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo-Toàn đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích ! (Nam nữ Bảo-Toàn đã in lần thứ hai, giá Op.60 — ở xa gửi thêm Op.20 làm cước gửi (tất cả Op.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « Tỉnh hóa-giao ngân » hết Op.95)

— SÁCH BIỂU KHÔNG — a) Bảo Vệ Gia-Đình là một quyển sách về lễ công phu gồm có 6 quyển ; 1er) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhị kinh giữa : những bệnh cam, sai... của trẻ — 4e) Phong tình can bệnh : nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ-lão căn bệnh : các bệnh ho, khản huyết, sỏi, xuyễn, súc, lao... — 6e) Bài trừ ma quỷ : các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hồi xin lập nhà thuốc hoặc các đại-lý, ở xa gửi Op.06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

VẠN NĂNG LINH BỒ

Thuốc này rất hay, bổ cho các cơ-thể người ta rất mau chóng. « Di-tha-tinh huyết », « bổ-ngã-tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như : gân hươu, cao ban long, tim lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, tồn tinh thần, ham vật chất, điện-khi nhiều. Nên đời nay, ít người tuổi thọ bằng đời xưa, thì có « nội thương nhân ngoại » càng dễ lắm, không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu cơ não làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này tăng hình trạng kiên, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư-lự quá độ làm tổn hại đến sức khỏe và tinh thần : người hôm hêm, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần hồi hoang, bỡ ngỡ, hay đánh trống ngực, tìm gan thấp thỏm... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bồ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lùn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mỗi một... dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay giá \$100.

BÀN BÀ BẤT ĐIỀU KINH

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tím, nhạt... tức là kèm huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều con sinh nhiều chứng : vàng da, ù tai, mỗi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nổi hơn nữa !

Biên kinh chủng ngọc số 80, giá \$150 : Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Biên kinh bỹ huyết số 21, giá \$100 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt điều hòa, đỡ đa thốn thối, khỏe mạnh luôn luôn...

BỔ PHẾ TRỪ LAO

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở nhút, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khi thở bị khựng đều, nóng phổi, bí hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khản, thâu, súc, xuyễn, khạc huyết, lao, sai... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bổ phế trừ lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1p00, hộp nhỏ Op00 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bổ phế trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khản huyết, khạc huyết (khạc nhớt ra máu) — Khỏi bệnh xuyễn, súc (khò thở, tức hơi) — Khỏi bệnh ỉa khạc — khỏi bệnh ho đờm — khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phổi.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN

Đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bao chế rất công phu, có vị phải tìm phải kiếm hàng trăm cây trong khi ; có vị phải chôn xuống đất dùng 100 ngày để lấy thổ-khi. Thuốc này làm tan bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được tỉnh khi có tinh, và đất nhất là vị hải cầu khôn. Thận là cơ quan bị trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém dương sinh dục :

Bại thận : đau lưng, vàng da, rụng tóc, ù tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng, trong bất thường, thời thường mất một.

Vi tinh : Khí cương cứng, không có lúc nào, tinh khí không hiện được mà tiểu ra.

Mộng tinh : Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

Hoạt tinh : Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau qua, Tinh khí bất sự nhập tử cung : Tinh khí loãng, ra rì rì, không bền vào tử cung.

Liệt dương : Gân đàn bà mà dương không cương được. Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt, ướt quai đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghi bồ thận » số 20 của Lê Huy Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

LẬU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1985 số 70, giá Op.60 (thuốc lâu) khỏi rất mau, các bệnh lâu mới mắc : tức, buồn, dài rã, nóng bàng quang, ra mã nhiều, tiểu vàng, xanh.

Lậu chuyên trị mù số 10, giá Op.50 : Bệnh lâu kinh niên, thường hang ngay vẫn ra mã. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thuốc, tìm đủ các thứ thuốc, mà mã vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lậu mù » số 10 của Lê-huy-Phách như định hết mã ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1p.00 : Lở loét quai đầu, mọc mào gà, hoa khế, phả lỗ khắp người, lên hạch lên sọai, đau xương đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá Op.60 : Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt noc, tiêu tiện trong đục bất thường, có đấy, có sạn, nhói nhói ở trong đường tiểu tiện. Ăn ớt, uống rượu, thức khuya, làm việc nguy hiểm như bệnh phước phát, quí-dầu ướt, đỏ, bấp thối rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngũ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng-tinh.

Đang thuốc Tuyệt trùng số 12 này lần với bộ Ngũ-tạng số 22, giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

Nhà thuốc Lê-Huy-Phách đã dọn lên N° 19 Bd Gialong

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Hải-phong : Nam-tân, 100 Bonnal. Nam-định : Việt-long 28 Rue Champeaux. Thái-binh : Minh-Dức, 97 Jules Piquet. Hải-dương : Ph 4 Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninh-binh : Ich tri, 41 Rue du Marché. Bắc-ninh : Vinh-Sinh, 161 phố Tiên-An. Hông-y : Hoàng-đào-Quỳ, 5 Théâtres Yémbay. Thiên-sinh-đường, 14 Avenue de la Gare. Cao-bảng : Lưu-đức-Vy 24 Gallieni. Phú-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phố Lương, 8 Ambes Courbet. Lạng-sơn : Lý-xuân-Quỳ, 10 bis Rue du Sel. Thanh-hóa : Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Ca Huế. Văn-Hóa, 20 Phố Bert. Qui-nhơn : Trần-vân-Thắng, Avenue Khải-Dịnh. Nha-trang : Nguyễn-đình-Tuyên. Tuy-hòa : Thuần-Tâm. Phan-rang : Bazar Tè-son. Phan-rí : Ich công thương cuộc. Dalat : Nam nam được phòng. Quảng-ngãi : Lợi Hưng, Route Coloniale. Fafoo : Châu-Liên, 228 Pont japonais. Pa om Penh : Huỳnh-Trí, 15 Rue Obier. Kam-pot : Bazar Song-Đông. Thetkhet : Maison Chang-ký, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM-CƯƠNG-THƯ-XÃ



9 giờ tối thứ bảy 16 Avril ở nhà hát lớn

sẽ diễn

KIM TIẾN

của VI HUYỀN ĐÀC

Giải thưởng Tự Lực Văn Đoàn về kịch — THẾ-LỮ dàn cảnh
do đoàn ANH SÁNG tổ chức để giúp vào quỹ

DỰNG TRẠI ANH SÁNG Ở PHÚC-XÁ VÀ THÔN ANH SÁNG Ở VOI PHỤC.

Hiện đã có bán vé ở các nơi.

Sẽ không quyền tiền và không bán chương trình — Có nhiều trò vui phụ rất hay.

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

Chủ nghĩa xã-hội

(Tiếp theo)

CHỦ NGHĨA xã hội khoa học (Socialisme Scientifique) của Karl Marx và Engels ra đời không bao lâu đã đánh đổ những chủ nghĩa xã hội duy tâm (Socialisme utopique ou idéaliste), khiến những chủ nghĩa ấy trở nên những mộng tưởng lơ mơ trong trí nhớ mọi người. Rồi, chưa đầy một thế kỷ, đã thành ra một sức mạnh đầy hứa hẹn, cả hoàn cầu đều chú ý và chính phủ nào cũng phải cân nhắc tới.

Đặc điểm của chủ nghĩa ấy là một điều phát minh của Karl Marx về phương diện xã hội. Theo Marx, trong lịch sử của loài người, sự cần thiết nhất, là chế độ kinh tế, chế độ xuất sản. Ảnh hưởng của chế độ ấy đối với người đời rất là to tát, rất là mãnh liệt. Quan niệm của người đời về đủ các phương diện : luân lý, đạo giáo, triết lý, nghệ thuật, đều thay đổi theo sự thay đổi về kinh tế của xã hội. Một thí dụ : hồi còn chế độ nô lệ, một nhà triết lý có thiên tài, ông Aristote, mà cũng coi chế độ ấy là một sự dĩ nhiên, và đã có thể tưởng rằng trời sinh ra một giống người chuyên đi làm nô lệ. Luân lý thời ấy thật đã khác luân lý thời nay vậy.

Trong những chế độ kinh tế mà nhân loại đã trải qua, Marx nhận ra rằng những giai cấp quyền lợi tương phản không lúc nào không cùng nhau tranh đấu. Thậm chí ta có thể nói rằng lịch sử của xã hội nào cũng vậy, chỉ là lịch sử cuộc tranh đấu của giai cấp. Dưới chế độ nô lệ, cũng như dưới chế độ phong kiến, giai cấp áp chế với giai cấp bị áp chế không lúc nào quên sự tranh dành quyền lợi; giai cấp áp chế thì cố tình mưu toa hưởng những công cuộc của giai cấp bị áp chế, còn giai cấp này thì cố sức đòi những quyền lợi bị đoạt ; cuộc tranh dành có khi rõ ràng có khi ngầm ngầm, nhưng bao giờ cũng đến một kết quả giống nhau : hoặc là cả hai giai cấp bị diệt vong,

hoặc là có một cuộc cách mệnh thay đổi hẳn xã hội.

Chế độ nô lệ, hay chế độ phong kiến sơ dĩ sinh tồn được là vì hợp với trình độ tiến hóa của loài người về những thời ấy. Nhưng đến lúc người ta nghiệm thấy công nhân tự do có ích, làm lợi hơn là công nhân nô lệ, hay bóc lột, chế độ nô lệ và chế độ phong kiến phải tiêu diệt.

Ngày xưa, ngàn năm về trước, trong xã hội nào cũng phân chia ra làm nhiều đẳng cấp, tôn ti trật tự rất phân minh. Xã hội trưởng giả hay tư bản hiện thời, thay vào xã hội phong kiến, không làm mất sự tương phản của các giai cấp, mà chỉ lấy những giai cấp mới thay vào những giai cấp cũ, và vì thế, ta thấy hiện ra những thế tài mới của sự giai cấp tranh đấu. Nhưng đặc sắc của xã hội tư bản, là làm cuộc tranh đấu trở nên dần dị hơn. Xã hội càng ngày càng thấy chia ra làm hai phái lớn kinh địch nhau : là tư bản và lao động.

Sự giao thông càng ngày càng tiện lợi, công nghệ, thương mại trở nên phát đạt một cách không ngờ, nên xã hội phong kiến đồ nát rất mau chóng. Lối xuất sản cũ bằng tiêu công nghệ không hợp thời nữa vì không đủ lực cung cấp cho các thị trường. Các xưởng máy thành lập, các điều phát minh về khoa học đem áp dụng vào sự xuất sản, mở một kỷ nguyên mới. Người ta có thể nói máy móc đã làm một cuộc cách mệnh lớn trong xã hội. Sự xuất sản không còn giữ cái thế tài cũ nữa : làm một đôi giây, ngày xưa một người thợ đóng gót, khâu mũi, nhưng trong một xưởng làm giày ngày nay, thợ chia việc ra mà làm chung với máy móc. Đại công nghệ ngày nay đã thay vào tiêu công nghệ, và thay vào những chủ xưởng nhỏ là những nhà tư bản giàu có hàng ức triệu đứng cai quản hàng ngàn vạn

công nhân, bản đồ hàng cho khắp cả thế giới. Như vậy, chế độ tư bản cũng chỉ là sự kết thúc dĩ nhiên của sự tiến hóa của loài người về mặt kinh tế.

Bị áp chế ở dưới chế độ phong kiến, giai cấp tư bản dần dà trở nên mạnh và lần lần dặt lại những quyền lợi của mình. Cho đến thời đại công nghệ, là lúc giai cấp tư bản đoạt được quyền chính, thì chính phủ chỉ còn là một ba quan trị quyền lợi của giai cấp ấy. Giai cấp tư bản từ đó tự tóm lấy độc quyền về các đồ dùng để xuất sản : quyền sở hữu về tài sản, về máy móc đều dần dà vào tay họ cả. Quyền sở hữu ấy đã vào trong tay họ, lẽ tự nhiên là họ ngồi không để hưởng kết quả sự cần lao của giai cấp tương đối, giai cấp lao động. Những giai cấp khác trong xã hội, giai cấp trung lưu, những nhà tiểu công nghệ, các nhà thương mại nhỏ, dần dà bị sự cạnh tranh không bờ bến của giai cấp tư bản làm tiêu diệt; họ cố nhiên là không đương đầu nổi và sẽ bắt buộc trở nên bần vô sản bản sự cần lao của mình để nuôi thân.

Rút cục lại, trong xã hội chỉ còn, một bên những công nhân vô sản, và một bên, những nhà tư bản ngồi ăn.

Giai cấp công nhân — hay lao động — là những thị thuyên chỉ có thể sống được khi nào có việc làm, và chỉ có việc làm khi nào sự cần lao của họ có lợi cho tư bản. Sự cần lao ấy hóa ra một hàng hóa, nghĩa là giá trị sẽ lên xuống tùy theo sự cạnh tranh : nếu có nhiều người xin làm, và chỗ làm có ít, lẽ tự nhiên công nhân giá sẽ trở nên rất rẻ. Việc chia công việc trong các xưởng máy và việc dùng máy móc làm cho sự cần lao càng mất giá trị : là vì công việc trở nên dễ dàng, ai làm cũng được. Cho nên, dần dà tiền công của thị thuyên chỉ còn là số tiền cần dùng để họ nuôi thân và nuôi con. Ngoài ra, là tiền lãi.

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

Cần chấp hành tuân...

DÂN Trung-Hoa cũng như nhiều ông chồng Á-đông hiện nay có ba bà vợ: bà chánh thất Trung Ương, bà hai Bắc-bình và bà ba Nam-kinh. Bà bà đánh ghen lẫn nhau lung tung. Bà cả đánh ghen hai bà kia, đã đánh. Hai bà này, hai chị em ruột cùng lấy một chồng mà cũng ghen nhau nổi mới là một sự lạ. Cho hay: Chồng chung chưa để ai chiều cho ai

Xưa nay vẫn thế. Rồi chồng sau này sẽ về một mình bà nào, điều đó chưa rõ, vì bà bà nghe chừng cũng gồm giặc cỏ.

Bà cả thì tuy yếu thế, tuy nay đây mai đó, không có chỗ ở nhất định, nhưng được người ta coi là bà vợ chính thức. Còn hai bà kia vẫn không được các nước ngoài nhận biết đến, tuy các bà, nhất là bà hai, đương quyền hành hồng hách, vì có vậy cánh rất mạnh, vì có bọn ngoại thích Phú-tang giúp đỡ, bênh vực hàng hải.

Đừng tưởng dân Phú-tang chỉ giúp hai bà vợ lẽ kia bằng binh lực. Họ giúp cả bằng văn chương nữa. Vả rồi họ in ra hàng triệu truyền đơn, lời văn thông thiển, đôi chơi nữa, để gửi cho dân Trung Hoa, gửi cho ông chồng Trung Hoa, mà xui ông bỏ phăng bà vợ cả của ông đi để cùng hai bà vợ lẽ xinh đẹp hưởng hòa bình vĩnh viễn.

Cũng như mọi bức thư nặc danh mách một việc ngoại tình, bức thư thông thiển của bọn vậy cánh bà hai, bà ba lo cáo bà cả có một anh tình nhân rất đáng ghét sợ, anh tình nhân cộng sản; và khuyến anh chồng liền lãnh nên cùng họ «hiệp lực đã đảo cò hoặc dân quốc chi chân chính địch nhân». Kể đó, họ tổ cái cảnh tối đen của nhà anh tình nhân đỏ, hơn hai mươi năm nay lúc đặc không một ngày nào được «hưởng giải phóng và hạnh phúc chân chính».

Ông chồng Trung Hoa, ông còn ngần ngại, do dự gì mà không rày phăng bà cả để lập bà hai lên ngôi chánh thất? Người Nhật chỉ vì nghĩ đến cuộc giải phóng, đến nền hạnh phúc của ông mà già

phải vất vả khó nhọc mãi. Chứ nào người Nhật có muốn cùng ông tàn hại lẫn nhau! Đây này, ông hãy nghe người Nhật đương theo Tào-Thực, một ông tổ của ông, mà ca om lên bài thơ rất cảm-dộng:

Chữ dậu trĩ tác canh,
Lộc cò đi vì kẻ.
Cờ tại phủ hạ nhiên,
Đầu tại phủ trung khấp
Bản thị đồng cán sinh
Trương tiên hà thái cấp. (1)

Trong khi ấy thì máy bay Nhật đương ném trái phá từ tung đẽ đơng nghe

Đậu ở trong nổi khóc:
Anh em cùng gốc sinh
Đun nhau tàn nhân thế!



Xét cho kỹ thì trời sinh ra cảnh đau chỉ cốt để đun hạt đậu, và để nấu chè đậu cho người Nhật xơi. Nhưng xem ra người có nhiều hạt nhơn quả, Nhật khó lòng mà nhả trôi được, tuy đã tiêu mất một số cảnh đậu khá lớn.

Khái-Hung

1) Trích trong bức thư của hội buôn Nhật ở Kobe gửi cho bọn Hoa-kiến Nam-dương.

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

(Tiếp theo trang trên)

Mà tiền lãi ấy, chính là số tiền mà thợ thuyền làm công không cho giai cấp tư bản vậy. Tôi muốn giải rõ hơn nữa. Với số tiền công, nhà tư bản mua sức làm việc của thợ trong một ngày hay một tuần lễ chẳng hạn, thì nhà tư bản ấy có quyền dùng sức làm việc ấy trong một ngày hay một tuần lễ. Thời kỳ dùng sức làm việc ấy chia ra làm hai phần: một phần để trả số tiền công, còn một phần thì nhà tư bản không phải trả tiền. Phần thứ hai này là tiền lãi, đặng xã hội gọi là thặng dư (plus value), nó chỉ là giá của sự cần lao không trả tiền. Chính số tiền lãi ấy, số tiền thặng dư ấy tích trữ lại mới thành ra tư bản vậy.

Tiền công càng ít, thì tư bản càng nhiều. Giai cấp lao động, vì sự cạnh tranh, đã phải bán sự cần lao theo một giá rẻ, lại bị giai cấp tư bản hạ giá ấy xuống một lần nữa. Thợ thuyền sẽ trở nên nghèo nàn mãi: nếu cứ để vậy thì xã hội tư bản cũng không thể sống được vì thế nào chẳng có lúc sinh ra người khổ cùng cực trong lúc xuất sản ra rất nhiều, nhiều quá sức tiêu thụ của cả nhân loại. Một đặng, các thức ăn, đồ dùng làm ra nhiều đến nỗi đồ xuống biển không hết, một đặng, hết cả nhân loại — ngoài giai cấp tư bản — không có cơm ăn, áo mặc, sự tương phản ấy kết án chế độ tư bản một cách quyết liệt vậy.

Mission thoát khỏi cái kết quả khủng khiếp ấy, thì chỉ có một phương pháp, mà phương pháp ấy chỉ nhìn vào thực tế là thấy rõ. Bao nhiêu tệ hại trong xã hội đều do sự phân chia nhân loại ra làm hai giai cấp: tư bản và lao động, việc giao phó hai phần tư cốt yếu của sự xuất sản: cần lao và tư bản, vào trong tay hai hạng người khác nhau. Vậy còn gì hơn là đem thu vào một tay cần lao và tư bản, phát tan sự áp chế của một hạng người, giai cấp tư bản,

một hạng người càng ngày trở nên càng ít đi, — dài tư bản đập đổ dần tiêu tư bản.

Giai cấp lao động, trái lại, càng ngày càng đông, họ sẽ biết rõ giá trị của họ, họ sẽ một ngày kia đập đổ đại tư bản, lúc đó sẽ không có sự tranh đấu của giai cấp nữa, nên binh đao, đại đổng sẽ xuất hiện trong xã hội. Lúc đó, người ta sẽ không thể trở về được quyền sở hữu của cá nhân vì một người không thể nào làm chủ được một xưởng máy lớn, một đường xe hỏa; lúc đó chỉ còn một phương pháp: của là của chung, mà làm là làm chung. Tôi tóm lại, ta có thể nói rằng chủ nghĩa xã hội theo đuổi một mục đích: là sung công các đồ dùng để xuất sản, và dùng một phương pháp để đạt mục đích ấy: là sự tranh đấu của giai cấp, sự tranh đấu của giai cấp lao động đòi với giai cấp tư bản.

Hoàng-Đạo

Tại nhà hát-Tây (từ 16 April 1938)
Diễn kịch Kim-Tiền giúp Đoàn «Ánh-Sáng»

Tối 16 April 1938, tại nhà hát-tây Hô-nôi, ban kịch Thế-Lữ sẽ diễn vở kịch «Kim-Tiền» của Vi Huyền-Đức, do Thế-Lữ dàn cảnh, để giúp Đoàn «Ánh-Sáng» dựng Trại Ánh-sáng ở Phúc-xá.

Đã có bán vé ngay từ bây giờ, một phần do các ủy-viên Ánh-sáng bán ở các nhà, và một phần bán ở hiệu sách Thụy-kỳ, Pharmacie Quyền và Đoàn-sở «Ánh-sáng» số 28 phố Richaud.

Vở kịch «Kim-Tiền» đã diễn ở Hải-phòng và đã được công chúng cực-lực hoan-ngheoh.

HỒI CÁC BAN

Hàng ngày đã trông thấy những cảnh đời khổ khổ, thăm đạm, không đáng sống, trong những căn nhà tối tăm, ở khắp trong nước.

Hàng ngày đã động lòng vì thấy những bệnh tật giết hại bao sinh mạng.

Đã từng tha thiết mong có một sức mạnh

trừ diệt những cái khổ khổ gây nên bởi sự sống chui rúc trong các nhà hang chuột, đem môi cảnh đời mới, sáng sủa, vui vẻ thay vào cái đời tối tăm, buồn nản của dân nghèo. Và đã háng ao ước có một hội săn sóc đến sự sống của dân, giảm bớt những nỗi khổ-sở của dân, làm cho xã-hội thay đổi trước mắt.

CÁC BAN HÃY

Mau mau giúp đỡ cho Đoàn «Ánh-Sáng» về đủ các phương-diện — và ngay lúc này, mua vé kịch Kim-Tiền giúp Đoàn «Ánh-Sáng», để Đoàn có ngay tiền dựng Trại Ánh-Sáng ở Văn-phòng Đoàn «Ánh-Sáng» Số 28, phố Richaud, Hanoi.

BẢO MỜI

Tuần báo *Chuyến Đò* do ông Phạm-cao-Củng chủ trương, đã xuất bản ngày thứ bảy 9 April này. Báo quán: 15c Av. Od'Endhal, Haiphong.

CẤP-TIẾN VĂN-ĐOÀN
TRỊ-SỰ: 7 RUE CHARRON — HANOI

ĐÀ XUẤT-BẢN: NHỮNG TÁC-PHẨM CỐ GIÁ-TRỊ

MÁT-THẦN (trình-thám tiểu-thuyết) giá Op80
BÔNG-HOA-RỪNG và **ĐỜI PHIÊU-LƯU** giá toàn bộ 1.35

BÁC-SĨ MAI-ANH
của **TRƯỜNG-XUÂN**
KHOA-HỌC. TRÌNH-THẨM tiểu-thuyết
Đang ra từng cuốn nhỏ Op03
và
LOẠI SÁCH «VĂN MỚI», những truyện ngắn trọn lạc
kỹ, đã được các ban nhiệt-liệt hoan-ngheoh. Mỗi tập Op05



NGU'O'I va VIEC

BÁO Xứ Sở An-nam vừa mới than thường một bài bênh vực các đoàn phong mỹ tục của tổ quốc đang trong một tờ báo tây. Có nhiều là bài ấy của ông André-Marie-Tao-Kim-Hai, một tay biên tập của báo Xứ Sở.

Ông Tao-kim-Hai mỉm cười một cách cao thượng và chế riễu những người theo chủ nghĩa Xã hội muốn phá đổ những nền tảng của xã-hội nhà nho. Theo ông thì đó là một số rất ít không có bộ óc thông minh như bộ óc của ông Tao-kim-Hai. Còn những người theo đạo Tống nho thì đông hơn là lũ mọi ở Phi-châu mặc mặc bệnh ngứa do ruồi tsé-tsé chuyên cho vậy. Ông muốn nói một cách thâm thúy rằng quá 90 phần trăm người An-nam còn ưa Tống nho và theo chủ nghĩa tôn quân, tuy rằng ông chưa hề rời khỏi đất nước Pháp vô quân về xứ sở làm một cuộc điều tra nhỏ. Nhưng điều tra là phương pháp của kẻ ngu, chỉ biết dựa vào thực tế. Ông, ông đã được trời phú cho cái tài tiên tri, như trời đã phú cho nhà vua cái quyền chủ tể trong tổ quốc: ông đã áp dụng chủ nghĩa thiên mệnh một cách chũm chọe lắm vậy.

Có lẽ vì thế mà luận điệu của ông hình như ở cung trăng rơi xuống cũ. Ông bảo người ta muốn bỏ quan chức, lấy những viên công chức thay vào. Nhưng ông tự hỏi: Quan là cái gì? Và ông tự trả lời một cách tinh ranh: Quan là một viên công chức. Ý ông muốn cười bọn tây học trong nước không có một mảy thông minh nào. Bỏ công chức, lấy công chức thay vào, thì ngu đút đi rồi còn gì. May sao ở dưới, ông lại nói đến các người thay mặt vua, «cha mẹ dân», thành thử ra ông lại tự thú rằng bọn tây học không đến nỗi quá ngu như ông bảo: công chức, công bộc của dân, kẻ cũng hơi khác «cha mẹ» dân một tí. Nhưng, đầu sao, họ cũng là ngu. Vì có quan trường, họ sung sướng bao nhiêu mà họ không biết: đã có cha mẹ, lại có cha mẹ nữa để phục tòng, còn hạnh phúc nào bằng Phương ngôn ta có câu: «Nam cha ba mẹ», ý giá đó là lý tưởng của ông Tao-kim-Hai đấy.

Táo đương quan trường xong, ông lại tán dương nền quân chủ đáng kính ở nước ta, gia đình đáng yêu của xã hội ta và làng, các làng rất hay ho của ta. Vì người nghèo thì đã có công điền để chia nhau mà hưởng hoa lợi, có cái phương pháp «luân phiên» để cho giàu nghèo cùng giúp đỡ nhau, còn xã hội nào có cái điểm phúc ấy! Lắm cho tôi chỉ tiếc một điều: là ông Tao-kim-Hai không trở nên nghèo để về ở cái xã hội lý tưởng ấy, và hưởng những điểm phúc kia. Ông sẽ sung sướng được hưởng mùi roi mây của

Đã có bán:
Trước vành móng ngựa
của HOÀNG ĐẠO
Giá 0\$35
ĐÔI NAY XUẤT BẢN

Bang Banh, há hê nhận lấy thừa ruộng công xấu trong khi các cụ làng chia tay nhau những thửa ruộng tốt; ông sẽ vui mừng đi làm vườn không công cho các nhà giàu và bị hã được họ cho vay lãi nặng; ông sẽ hi hửng ra đình ngồi ăn phao câu và si sụp lễ ông thành hoàng, rồi, may ra sẽ được cái phẩm bang thì rồi ông sẽ lại bị hã trở nên Bang Banh, ăn trên ngồi trốc và tha hồ ca tụng cái tôn ti trật tự trong xã hội.

Nhưng, ông Tao kim Hai là người biết hi sinh. Ông muốn để cho người khác, như người dân nghèo ở đây, được hưởng những lạc thú kể trên, còn ông thì đành ôm bụng, linh hồn khổ sở mà sống trong xã hội Pháp, cảnh sự thực hành lý tưởng xã hội mà ông ghét. Mỗi lần, ông khúm núm bắt tay vì thượng thư xã hội Moutet, là ông khổ tâm lắm, nhưng vì lòng hi sinh cho tổ quốc, nên ông đành ngậm đắng nuốt cay, chứ cái con người chỉ mơ tưởng sự bình đẳng vô lý ấy thì ông có coi ra mùi gì.

THẶNG BA là tháng hội hè. Cũng vì thế, tháng ba lại là tháng... ăn nĩa. Ở Hà-đông, huyện Thanh oai, làng đương họp ở đình để vào đám, các cụ đang khề khà nhấm rượu, thì lý trưởng khay và đồng đảng đánh chén Tí và Nhỏ, người cùng làng, đến nỗi vỡ đầu, gãy tay; người ta bảo là vì miếng ăn. Cũng ở Hà-đông, nhưng ở hạt Đan phượng, mấy hôm trước, nhân thủ hân vì miếng thịt giữa đình,



mà Nguyễn Khánh Vinh bị người cùng làng chém ở cổ chân; máu ra nhiều quá, Vinh chết. Đó là những việc thường xảy ra giữa đình làng, các làng mà ông

Tào Kim Hai ca tụng. Thường thường là vì tranh nhau chiến trên, chiến dưới, miếng thịt to miếng thị nhỏ, tranh nhau một gói thứ trong cái tôn ti trật tự đáng yêu đáng quý của đạo Tống Nho.

Ước-yên vừa mới xảy ra một vụ linh bản chết người. Nguyên linh về bắt bạc ở làng Nội Bài một đêm tối, không trăng sao, hồi 10 giờ đêm. Rồi không biết làm sao, linh thì bảo là vì dân làng muốn đánh tháo cho con bạc, mười hai phát súng nổ và bốn người dân bị bắn chết.



Hôm thứ bảy qua, diễn lại tấn thảm kịch, bốn người linh đều khai một loạt rằng đều gặc súng lên trời bắn chỉ thiên cả. Ông dự thời cầu tiết nói:

— Vậy ra dân ở trên trời rờ xuống cả nên mới trúng đạn của các anh?

Lần này là lần thứ hai, người ta bắn chỉ thiên mà hồn đàn trời trên nó lại đi xuống tìm thân thể đàn lang mà tới. Và rồi thì dân làng sẽ chết oan cả.

Ư trong Trung bao giờ cũng có sự lạ.

Theo báo *Tiếng Dân*, thì vì ông giáo trưởng công ở Thanh-Thủy (Nam-Đán) có tính đồng bóng, nên nhiều phụ huynh nói thầy cho con cháu học ở nhà.

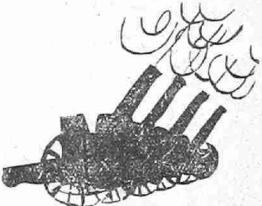
Nhưng ông Huân, được lời ông giáo phản nản rằng trường còn ít trẻ học, vì nhiều nhà nuôi thầy tư, bèn từ sang ông huyện. Ông này tức thì cho gọi những người muốn thầy dạy học ra huyện xét hỏi và phán rằng «không xin phép, không được nuôi thầy tư».

Ông huyện này đã theo lối ông Trần-bá-Vinh, tự ý bỏ khuyết một điều khuyết điểm của luật Nam-Triều. Hay là ông tự cho là «cha mẹ dân» bắt dân phải theo cái lệnh của ông, tuy cái lệnh ấy không dựa vào một điều luật nào; đời trước nhà ai nuôi thầy dạy con cả học lại phải xin phép bao giờ. Chỉ có ở miền Trung, nơi trú ẩn của xã hội cũ mà báo Xứ Sở tán dương. — là có những sự kỳ quái ấy. Ông thượng thư bộ Giáo dục Phạm Quỳnh đương hăng hái — nghĩa là ông nói vậy — mưu việc giáo dục mấy triệu người trong Trung, có biết sự kỳ quái ấy không? Song biết hay không biết cũng chẳng cần gì, dân có học hay thì học cũng chẳng cần gì, dân Trung có ông Phạm Quỳnh là mãn nguyện rồi. Mà cho là không mãn nguyện nữa, thì cũng chịu vậy.

GẦN đây, kiểu dân Tàu và nhiều nhà báo Nam nhân được một bản chữ Hán của một người Nhật-lân về chiến tranh Trung Nhật. Lời lẽ rất là thông thiết. Phần một nói ai cũng đoán trước được: theo bản ấy, người Nhật vận yêu người Tàu lắm, chỉ muốn cho người Tàu được đầy đủ hạnh phúc; người Tàu sung sướng là người Nhật sung sướng rồi. Vậy thì đánh nhau làm chi, anh em một nhà cả. Tao Thực ngày xưa đã có câu thơ:

*Cảng đầu dân bại dẫu
Hạt đầu khốc hu hu
Cũng là chung một giống
Thui nhau nở thế ru!*

Lắm lì như vậy thì người Tàu cầm lòng sao được; chắc không



còn can đảm thui người Nhật nữa. Còn người Nhật? Người Nhật thì khác. Có thui người Tàu cũng là vì yêu người Tàu mà thui.

Từ-Ly

Pour embellir vos LÈVRES...

vous cherchez vainement un rouge qui n'empâte pas, qui ne dessèche pas qui tienne toute la journée sans laisser de trace. Essayez le rouge « GUITARE » — tenace et sans traces — vous ne chercherez plus. Il est en vente partout en huit teintes lumineuses et transparentes. Le tube: 2\$50 et 1\$30; tube d'essai pour un mois: 0\$30.

AGENT EXCLUSIF:
Comptoir commercial
59, Rue du Chanvre — HANOI

Bà Nghị Viên

Đại biểu nhân dân xứ Bắc ta
Đông trở màu hạn bốn năm qua.
Nay mai nhà nước thay vai khác,
Loạt cũ đi về, loạt mới ra.

Kịch liệt, rồi xem cuộc cạnh tranh
Của phường vụ lợi, bọn ham danh,
Vung tiền, vãi của ra tranh cử,
Mua tiếng « ông dân » hạng phỗng
sánh !

Tinh thế ngày nay đã khác xưa,
Quyền dân, dân há để thờ ơ,
Trao tay phó mặc phường ô trọc,
Ai bảo làm sao, cứ gặt bừa.

Những hạng hư danh, kẻ bắt tài,
Giỏi ăn, nhưng nói chẳng nên lời,
Xin đừng tập tành ra ăn nói,
Chẳng bõ làm bìa miệng thế cười.

Những kẻ lời chưỡi đặc cán mai
Bấm bẻ « nông », « uầy », tiếng tày
bồi...
Xin đừng chạy chọt ra dân biểu,
Thay mặt, làm dân nhẹ mặt thôi !

Những anh quốc ngữ đọc chưa
thông,

Sát hạch bêu ra trước hội đồng,
Biết cóc chi mà bán việc nước,
Ở nhà phò vợ quách cho xong !

Những anh giàu lỏi, có thừa tiền,
Quảng bạc nghìn ra chạy nghị viên,
Thả đề tiền kia làm việc phúc,
Ở đời còn được tiếng lưu khen.

Những kẻ xưa nay chỉ bịp đời,
Len vào nghị viện để xoay mối,
Thối ! Về liệu kiếm ăn nghề khác,
Ở nước Nam ta lắm một rồi !

Những bộ lý toét, bác trờng tuần,
Xin chớ mò ra, chỉ vướng chân.
Nghị viện đâu là nơi rượu thịt,
Về đình giữ chiếu cụ trong dân !

Tài, giỏi, dân ta chẳng thiếu
người,

Cư tri phải liệu kén, bầu ai,
Sao cho mặt nghị ra hồn nghị,
Thiên hạ trông vào khối mìa mai !

TỬ MÔ



— Những người vô sản thì phải đóng có 1p.00 thuế thân, vậy thế nào là vô sản hở cha ?

— Vô là không, sản là đẻ, là những người « không đẻ » ấy mà !

Hôm nay 9 Avril, đã có bán ở khắp các hàng sách

tuần báo **Chuyện Đời**

CÓ NHỮNG BÀI :

- CHUYỆN TÂM SỰ của *Thế-Lữ*
- BÀI THƠ THỨ NHẤT bút ký của *Lưu-trọng-Lư*
- SÂM TRẠNG của *Lê-tràng-Kiều*
(cụ Trang Trĩnh đã đoán trước cuộc Trưng Nhị chiến tranh ngày nay)
- CHUYỆN THẾ GIỚI của *Đào-sĩ-Nhất*
- BẢN ĐỒ TRUNG NHẬT CHIẾN TRANH
- DƯỚI CẦM XE BÔ phóng sự của *Nguyễn-Hồng*
- CHUYỆN... MỜ ĐỜI — CHUYỆN TÒ MÓ

ĐỜI NAY

Năm 1937 — Đã xuất bản :

LÊ PHONG PHÓNG VIÊN
GIÓ ĐẦU MÙA

của *Thế-Lữ* 0p28
của *Thạch-Lam* 0.85

Năm 1938 : Trong vòng tháng Avril, sẽ có bản :

GIA ĐÌNH

Xa-hội Tiêu-thuyết, giấy ngoại 300 trang, của *Khái-Hưng*. Giá 0p80

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

của *Hoàng-Đạo* Giá 0p.35

Sẽ xuất bản :

NỘI LÒNG, giải thưởng L. D, do *Tự Lực Văn Đoàn* tặng,
(tiểu-thuyết) của *Nguyễn-khắc-Mân*

BÍ VÔ giải thưởng phóng sự tiểu thuyết 1937 của *Tự Lực Văn Đoàn*,

HANOI... LẦM THAN, phóng sự
NGÀY MỚI (tiểu thuyết) của *Trọng-Lang*

MƠ HOA, kịch của *Hoàng-Đạo*

HAI THẾ GIỚI : Một năm ở Cao-Đẳng, }
Mực tàu giấy bần, } của *Đoàn-Phá-Tử*
và *Khái-Hưng*

Độ hai tháng nữa, sẽ bắt đầu xuất bản :

SÁCH HỒNG, cho các trẻ em

HAI ĐỨA TRÈ của *Thạch-Lam*

EM NGÀ của *Khái-Hưng*

CẬU BÉ MỚI của *Hoàng-Đạo*

và một loạt truyện phiêu lưu mạo hiểm nơi rừng rú của *Thế-Lữ*

và loại sách : **NẮNG MỚI** :

BÚN LẤY NƯỚC ĐỌNG của *Hoàng-Đạo*

MƯỜI ĐIỀU TÂM NIỆM của *Hoàng-Đạo*

In hai màu

tập thơ đầu của **XUÂN-DIỆU**

THƠ' THƠ'

Sẽ in riêng một loại sách mỹ thuật cho bạn yêu sách đẹp.

TIỀN ĐẶT TRƯỚC :

VÉLIN DE RIVES 1.50

CHAMOIS 1.70

Thêm cước phi 0p.20

Vì khó khăn về giấy má, nên muốn xuất bản. Đề sách có thể chóng ra, xin gửi ngân phiếu ngay từ bây giờ cho

Ô. NGUYỄN TƯỜNG LÂN, 80 Đường Quan Thánh, Hanoi

HẠN CUỐI CÙNG : 15 MAI 1938

Tiền giấy và tiền in tăng lên gấp bội, nên phải tính cao giá sách.

BẠN SẼ TIẾC VÌ KHÔNG CÒI 1 BẢN

THƠ' THƠ' IN RIÊNG

THƠ' ĐẸP TRONG SÁCH ĐẸP

Nhà xuất bản **ĐỜI NAY**

80, Đường Quan Thánh, giấy rời số 874

K I M T I Ê N

KỊCH của VI HUYỀN ĐẶC

Diễn lần đầu tại nhà hát lớn Haiphong hôm 19 Février 1938

ĐOẠN THỨ BA

Cách đây vài ba năm.

Việc xảy ra ở ngoài mỏ Tiêu-giao, gần Hongay.

Phòng giấy của ông chủ mỏ. Cái phòng này ở trên một cái gác. Cửa phía trong cũng ăn vào tư thất. Cửa bên tay trái ăn sang buồng kế toán. Bên tay phải cửa sổ kính. Ở trước trong cũng có cửa sổ lát kính thật to, trông qua thấy : gần thì cột đèn điện bằng xi-măng, xa thì ông khố nhà máy, xa nữa là rừng núi chập chùng. Bên cạnh cửa sổ ấy có một cái tủ sắt cao bằng vai người, kê chéo góc tường. Cách tủ sắt chừng hai thước có một cái bàn giấy kiểu ministre. Cái bàn này cũng là các đồ đạc ở trên bàn chính là cái bàn ở nhà ông Trần thiết Chung ở đoạn thứ nhất vậy. Trước bàn : ghế bành bằng da, có tựa.

Kêu màn lên, ông Trần thiết Chung mất cau có, giận dữ đương đi đi lại lại. Bà vợ cũ ông ngồi ở cái ghế bành trước bàn giấy.

BÀ — Ông cứ nghĩ kỹ mà xem. Dầu nó hư, nó đại, nó vẫn là con mình...

ÔNG — ... Không, không, không, nó không phải là con. Nó là cái nợ, nó vào nó báo.

BÀ — Thôi thì nó muốn là cái gì thì là, nhưng ông không nên nhả tâm như thế.

ÔNG — Tôi nhả tâm ! Hừ, tôi tha thứ cho nó không biết mấy mươi lần rồi. Lần này thì không thể được nữa. Phải để nó ngồi tù cho nó biết thân thì nó mới chừa làm càn.

BÀ — Nó ngồi tù thì mình mang xấu lây, chứ ông đứng tường.

ÔNG — Ở đời này, ai làm tội người ấy chịu, ai làm việc không ra gì thì người ấy mang xấu... Tôi đối với nó đã quá cái bốn phận một người cha rồi. Bà chỉ biết bà

oán trách tôi. Bởi bà nương nó quá như thế nên nó mới dám làm những việc yêu ác như vậy. Bà ở trên nhà quê, bà không biết rõ đầu đuôi các chuyện. Có đời thừa nhà ai, nó làm việc cho tôi mà nó đi nó thông đồng với người làm của tôi để ăn cắp bao giờ. Tôi cứ phải ăn rằng tôi để bụng, không dám nói ra... Lần này nó dám ăn cắp chèque, mao chữ ký của tôi ra lấy tiền ở nhà Bàng thì thật là nó không còn có một tí gì là nhân phẩm nữa. Nếu lại dung túng nó thì rồi đây nó sẽ đi đào ngạch, khoét vách, giết người lấy của chứ chả không.

BÀ — Ông giận thì ông nói quá ra như vậy, chứ có đời nào đến thế. Mà tôi thiết tưởng nó có mao chữ ký đi nữa là nó mao chữ ký của ông, chứ nó có mao chữ ký của người ngoài đâu. Nó có lấy tiền là lấy tiền của ông chứ nó có ăn cắp tiền của ai đâu. Con cái ả cấp tiền của cha mẹ tôi cho là một sự thường, khỏi nhà như thế, chẳng riêng một nhà mình đâu ông a.

ÔNG — Giới đất ơi ! Việc nó làm tây định như vậy mà bà dám bảo là một việc thường à ? Thường với bà chứ không thường với tôi. Ở nhà ai thế vào mặc họ, chứ ở nhà tôi không thế thế được, bà nghe chưa ?

BÀ — Phải, bây giờ mẹ con nhà tôi làm cái gì mà chẳng tây định với tây chùa, mà chẳng can hệ. Chỉ có người ta là từ tế. Là bà vương bầy tròn.

ÔNG — Bà đừng có nói hàm hồ

như thế. Nó làm một việc phạm đến pháp luật mà bà còn bênh nó rồi nói cay nói đắng là nghĩa làm sao ?

BÀ — Tôi chỉ nói cay nói đắng gì cả. Tôi nói thật : nếu ông không nhận món tiền ở nhà Bàng cho thẳng cả Bích thì tôi về tôi bán vườn, bán ruộng, bán nhà, bán đất tôi lấy tiền tôi đền.

ÔNG — Tôi cấm bà, bà không được làm như vậy. Tôi hành phạt nó mà bà lại dung túng nó thì còn dạy làm sao được nữa. Bà mà dung túng nó rồi bà xem. Một ngày kia nó sẽ về nó bóp cổ bà để nó lấy tiền cho bà xem.



BÀ — Nó muốn ra sao, nó ra ; nó muốn thành thế nào, nó thành, chứ con tôi để rứt ruột ra, tôi nuôi nó từ hột máu nuôi lên, tôi không thể để nó ngồi tù được. Hay ông nghe người ta ông định giết con ông thì ông cứ giết ngay tôi đi trước đã.

ÔNG — Bà đừng có nói tâm bậy. Tôi nghe ai ? Việc gì tôi phải nghe ai. Tôi không phải đưa trẻ lên ba...

BÀ — Ủi chà, không nghe. Ngày ông này, tuy tôi ở trên cái xô nhà quê trên ấy, nhưng chả có một việc gì, mà tôi lại không biết đâu.

Ông nghe người ta nó vừa vừa chứ. Phải, tôi vẫn biết mà : có thằng cả Bích ở đây nó vương hạn. Nó là cái đình, cái gai trước mắt người ta cho nên người ta phải tìm hết cách để người ta nhổ nó đi. Mẹ nó đã phải đút xô ở nhà quê xong đi rồi, còn nó, nó phải đi ngồi tù nốt cho thiên hạ người ta để tạ hường kỳ thành. Tôi lại không biết hay sao ?

ÔNG — Bà biết cái gì ? Bà đừng có bình con rồi vu oan, đã họa. Mà ai đút xô bà ở chốn nhà quê, bà nói tôi nghe ? Bà nhất định về ở trên ấy, chứ ai đút xô bà. Bà có nhớ không ? Đấy chẳng qua chỉ là cái kết quả của sự tham giàu có, tham phú quý của bà đấy thôi. Bà có nhớ không ? Cái lúc tôi làm văn sĩ kiết xác, nay bà vật mình vật mẩy, mai bà khốc lóc, bà muốn giàu có, bà đòi phú quý, bây giờ bà có đủ : tiền của, ruộng vườn chẳng thiếu thứ gì, bà còn ta thân cái nổi gì ?

BÀ — Giới đất ơi ! thật tôi không ngờ, ở đời này có ai học đến chữ ngờ — tôi cũng tưởng được giàu có sang trọng thì vợ chồng, con cái cùng nhau yên vui chung hưởng. Tôi có ngờ đâu : chồng một nơi, vợ một nẻo. Tôi có ngờ đâu người ta ở đâu người ta đến, người ta tạ hường cái phần hạnh phúc mà tôi mong, tôi ước cho chồng, con tôi. Tôi đã ngậm bồ hòn làm ngọt, tôi đã như thơn bơn chịu ép một bề mà cũng không xong. Người ta cũng có để yên cho đâu. Nay chuyện này, mai chuyện nọ. Hết mẹ thằng cả Bích quên đại cháu thì đến thằng cả Bích không ra gì. Thật là tội lỗi đủ trăm điều. Thôi ông a, ông chỉ phải ra đi quá như thế làm gì. Ông cứ cho hai mẹ con tôi hai liều thuốc độc là xong để ông yên thân mặt ngọt với người ta.

ÔNG — Bà nói bà không nghĩ một tí gì. Bà ôn bán bà không biết. Công việc làm ăn to tát, bà sợ. Đãi độc khách khứa bà không dám nhận. Ngần ấy công việc bà đều

Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nở muốn khí ra cũ, được đồ da, thẩm thị mạnh khỏe như thường, không lo tê-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở, tê-thấp, thể-thao, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thối, sai gân, bị đôn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cầm hàn, cầm thối, xoa điều khi hết, kiến hiệu vô cùng. (Aizmaon mana xin cơ hội ở các nhà Đại-Lý)

Phòng-tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHỐI HOA-KỶ
Hộp lớn : 150 grs. bán : 4000
Hộp nhỏ : 80 grs. bán : 2000

Áo tắm bẽ...

Kỷ concours de maillots de bain ở SEPTO NAUTIQUE năm 1937, áo tắm CỤ CHUNG đã chiếm bốn giải nhất, như vậy đủ tỏ ra quần áo dệt của nhà CỤ CHUNG tốt và đẹp không đâu sánh kịp. Xin đòi cho được marque CÉCÉ mới là thật hiệu.

CỤ CHUNG
100, Rue du Coton, Hanoi

Telephone N 623

CUỘC ĐỜI MỚI

LÀN THEO NGÀY THÁNG

MẤY LỜI NÓI ĐẦU

Đấy là những ý nghĩ thoáng qua óc, hay những cảm giác vui thoả, cứ « lặn theo ngày tháng » mà ghi lên giấy không có xếp đặt thứ tự. Những ý nghĩ ấy, những cảm giác ấy thuộc về rất nhiều vấn đề: mới cũ, gia đình, hành động, giáo dục, mẹ chồng nàng dâu, sự sống, luân lý v. v. . . nghĩa là những vấn đề thông thường ai cũng đã đề cập đến.

Tôi viết ra không phải là để ai theo mà chỉ cốt để ai đọc đến cũng phải suy nghĩ, bản cũ xem chính mình đối với vấn đề ấy có cái quan niệm ra sao.

Chúng ta gấu hèn vì nó lệ cổ nhân; một câu của cụ Khổng nói ra là hay, là đáng, không ai được nói ngược lại. Tôi không muốn nó lệ cổ nhân. Tôi không muốn nó lệ thói thường. Tôi cứ chân thật diễn những ý nghĩ riêng, mặc dầu những ý nghĩ ấy trái với hết thảy những cái mà mọi người đã tin, đã quý, coi là không thể xúc phạm được.

MUỐN được toàn hay tức là không muốn gì cả. Chúng ta là những người cần tìm một đường lối cần có những nguyên tắc nhất định để sống ở đời, để hành động, chúng ta là những « người » chứ không phải là những « ông thánh » ước vọng những cái uyết mỹ đôn đôn. Nhà khoa học đã nói: hòa ngọc chai nào cũng có vết. Muốn chơi ngọc phải lấy cả viên; này cái vết đi, cả viên ngọc sẽ vỡ tan. Muốn sống mạnh mẽ, chúng ta không thể chọn lọc được; chúng ta phải theo cái thuyết:

NHẤT QUYẾT MỘT CHIỀU

Một khi ta đã đi theo một thì ta phải nhất quyết chịu lấy cả những cái dở của vào mình mới không ngằn ngại, cứ thế mà tiến.

Thuyết « dung hòa » về mới cũ bảo ta nên chọn lọc « xem trong cái mới, cái cũ, cái gì hay thì giữ lại, cái gì dở thì bỏ đi.

Thuyết đó hay vì nó bảo ta nên thận trọng lấy những cái hay. Nhưng nó chỉ hay có thể thôi, còn ngoài ra nó dở cả. Đó là cái thuyết của những người không cương quyết, không chân thực. Mình định đối người khác, mình định tự đối mình. Anh bảo rằng anh muốn tôi không phải anh dở tốt; anh chỉ muốn khoe anh tốt, thực ra anh không

KỶ SAU :

Xuôi Giông của Khải Hưng
Tinh thần mới của V. Hạnh

muốn gì cả. Giá anh nói rằng anh không muốn gì cả, có lẽ người ta lại trọng anh hơn.

Có làm người theo mới chỉ theo được những cái dở thôi. Có thể làm. Cũng như có nhiều người theo thuyết dung hòa chỉ dung hòa được những cái dở của vào mình cũ với những cái dở của vào mình mới. Cũng có thể làm.

Không nên luyện trí khôn nhiều quá, đề đũa nổi sao những cái việc luận tính khi con người. Anh có hơn tôi, không phải vì anh học giỏi hơn; anh hơn tôi chỉ vì anh có tính khi hơn.

Tôi muốn làm bạn với một người hèn hạ, dốt nát, nhưng có tính khi đáng trọng hơn là làm bạn với một người rất thông minh, có chức nghiệp cao sang mà tính khi dễ hèn. Tôi nói thế là vì tôi thấy làm người, rất làm người, chân thật trọng vọng những người có tính khi dễ hèn.

Người ấy học giỏi, giàu sang, có nhân đức mà vẫn có thể có một tính khi không đáng trọng.

Cha mẹ, khi con mình đến tuổi trưởng thành, phải mong cho nó không nên nhắm mắt nghe lời mình. « Người » đối với một « người ». Làm con cũng không nên vì sợ bắt bẻ mà phải nhắm mắt nghe lời cha mẹ; hiểu không phải ở chỗ ấy.

Một người con bao giờ cũng nghe theo lời cha mẹ mà vẫn oán cha mẹ ngấm ngấm, có khi lại ghét nữa, ngày xưa họ cho thế là người con có hiếu.

Bây giờ một người con có hiếu phải vẫn kính yêu cha mẹ mà vẫn phải biết không nghe lời cha mẹ.

Muốn tiến, khi con đã trưởng thành, cha mẹ phải liệu theo con chứ không nên bắt theo con như trước các cụ ta xưa.

Trăm nghìn cái vui ở đời không bằng phút vui đầu tiên của người nào được biết cái vui của sự làm việc.

Chỉ có sự làm việc làm cho người con trai trở nên đẹp trước mắt hoa một người con gái quý giá.

Nhất Linh

LÀM CÔNG DÂN

O các nước văn minh, quyền hạn, nghĩa vụ của một người dân định đoạt rất rõ ràng. Trong nước dân chủ, công dân lại càng cần hiểu biết những tư tưởng nền tảng của xã hội, vì sự hiểu biết ấy có can hệ rất thiết đến cuộc sinh tồn của nước. Có hiểu rõ lợi hại của quyền bảo cử, công dân mới sáng suốt làm chọn bổn phận một người cử tri; bỏ phiếu bầu, và bầu theo lương tâm, theo lương tri. Có biết sự chi phí về việc công của thiết là những nào, công dân mới nhận sự đóng thuế là một trách nhiệm thiên nhiên, đồng với xã hội. Có rõ thế nào là bình đẳng, tự do, công dân mới biết dùng những công quyền của mình. Mà dân có biết, dùng công quyền, nước mới mong hưởng sự hòa bình và bình ổn tiến lên đường tiến bộ.

Nhưng không phải hiểu biết trách nhiệm làm công dân là đặc quyền của dân những nước văn minh. Sự hiểu biết ấy, ở xã hội nào cũng cần có. Ngẫm cho kỹ, ở những xã hội chưa tới trình độ văn minh bên thái tây, sự hiểu biết ấy lại cần hơn hết. Là vì chính ở những xã hội ấy, mới hay sinh ra những sự ức bách, những nhiễu, những sự lạm quyền.

Muốn tránh những điều bất công

ngày không còn gì hơn là dạy dân biết quyền hạn của mình, quyền hạn của người. Dân đã hiểu biết, sẽ vui vẻ phục tùng những mệnh lệnh hợp với công lý và có thể tự bảo vệ trong vòng pháp luật đối với những điều cưỡng bức. Nếu không được như vậy, thì dân chúng hoặc chỉ biết nhắm mắt phục tùng, đầu mệnh lệnh của người trên trái với nhân đạo hay pháp luật công minh, hoặc uất ức trong lòng những nỗi oán hận đối với sự oan đảng, để đến một khi lòng công phẫn đã lên đến cực điểm, trở nên những sức mạnh phá hoại ghê gớm.

Những tư tưởng thông thường ấy, ở nước ta các nhà cầm quyền kể tiếp nhau từ xưa đến nay vẫn sao lãng. Hồi còn độc lập, dưới chế độ quân chủ chuyên chế, dân không có quyền gì hết, ngoài ra quyền phục tùng mệnh lệnh của vua, quen như mệnh lệnh của thần thánh. Dân chỉ còn mong ở lòng nhân từ, quảng đại của nhà cầm quyền; may ra, gặp được vua nhân từ, bày tỏi hiền từ, thì được sống một đời đời tốt nhất, không may ra, thì cũng đành chịu nhân nhượng trước sự tàn ác của chính phủ. Mà thường thường thì là không, cho nên trải qua mấy ngàn năm, sự an cư lạc nghiệp đối với dân ta phần nhiều chỉ là một mộng tưởng.

Rồi, được cái nứa thế kỷ nay, dân ta hấp thụ vào mình của tư phương, những tư tưởng tự do, bình đẳng, những ý niệm quyền lợi, nghĩa vụ dân dân thành hình trong trí não mọi người. Một số ít may mắn được học đến nơi đến chốn, nên có quan niệm rõ ràng về trách nhiệm của họ đối với xã hội, trách nhiệm của xã hội đối với họ. Nhưng phần đông, ta có thể nói là hầu hết dân chúng, vì không ai nói cho biết, nên vẫn vì mình mình, không rõ đâu là giới hạn quyền của mình, quyền của người, đâu là nghĩa vụ của người, nghĩa vụ của mình, đâu mới cách lòng quả, sự lược cũng vậy.

Đó là một điều khuyết điểm lớn trong nền giáo dục mà ta cần phải bỏ khuyết. Khi ta đã rõ cách làm công dân ở một nước văn minh và đã rõ quyền hạn của ta trong chế độ xã hội hiện thời, ta sẽ có thể tự bệnh vực ta, và ta sẽ sáng suốt nhận rõ nghĩa vụ của ta.

Hoàng-Đạo

Mlle Thuý-Quy, thợ-nghiệp khoa diêm trang tại Paris giúp việc massage (vấn nắn manucure sửa móng tay) maquillage (dành phấn). Rất đẹp.

Máy uốn mi cong, vù nờ, răng xinh

CÁC MÁY ẬU MỸ TỎ SỬA

SOINS DE BEAUTE ANGLAIS & AMERICAINS - MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLEGANTS

Máy uốn lông mi O p80 - Biểu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantine: Oyster (Con Hên) Honbigan, Tokalon, Gorlier, Boarjois, Lenthéric, Coty, Orsay, Rossmal, Eclador, Catex, Innoxa, Riecl, v.v. Nếu mua từ 6p, giá lên. Răng trắng sữa thêm trắng bóng đẹp. Răng đen đánh trắng êm không đau. Khe răng, răng hàm trắng hết bằng máy tốt tân Âu-Mỹ, không hại men răng.

Da trắng mịn tươi đẹp má 2p, 3p, một hộp - Tóc dài, mượt tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chóng cả (khỏi nhổ), không còn vết thâm, không phát lại), nổi sần nổi mạt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp - Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạch hẳn, se, lông mày mọc thêm, vết son trâm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. - Nốt ruồi, hột com, răng trắng hơi nạch, nê da, O p50, 1p, một hộp. Trĩ da rần, nước nhớt mắt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p, một hộp - Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (cổng) 2p, 3p, một hộp. Máu ngứa, máu da lỵa dầm rất hợp. Díp, dao, kéo, Massocelin 18p, mặt nạ cao-su, đồ sửa tóc giá 1p80, 2p80, 26p. Rất đủ đồ để sửa mặt.

Ở xa xin gửi lĩnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giáng thép hay ga, rồi trả tiền tại đây. Bỏ gì xin kèm tem để trả lời.

MỸ - VIỆN AMY - 26, Phố Hàng Than, Hanoi

Làm dân

phong sự của Trung Lang

I.— SAU LŨY TRE

Con trâu ốm (Tiếp theo)



Ồ! Ông quay về phía ông Phó :
— Chủ giân là phải ! Vì chính chủ đã bị một ổ của họ. Chủ chế miếng ăn là miếng nhục? Thế mà...

Mỗi ông Phó buồn ngơ trở ra như mất một thằng hề :
— Tôi biết là nhục, mà tôi cũng cứ ăn như họ. Vì trót đã bị lây họ rồi.

Ông lại tự cải chính lời ông, hay là ông tự ăn ừ :

— Ở nhà quê bố buộc phải vậy, nhất là khi mình đã có chức phận to to, như chức phận của ông Phó lý chủ han...

Ông bỗng kể luôn vào chuyện :
— Số là lão nhiều P. có một con trâu vừa già, vừa ốm. Đã không cấy được, lại suốt ngày theo con nhiều P. hết ra lại vào để gặm phi cả cỏ đồng làng đi! Không hen mà nên, tôi và nhiều P. đồng lòng đem... về nhúc con trâu đó.

Ăn được bao nhiêu thì ăn, còn cho P. đem bán. Tôi cho phép P. vật thịt ngay ở nhà mà không cần trình quan. Tôi hành động như vậy cũng vì nhân lúc cao hứng, đã lâu chưa ăn thịt trâu, nghĩ đến cái « rai rai » đó cũng thêm. Và lại, cũng muốn giúp cho P. một cái vốn.

«Thịt trâu để bữa bái trên nông, cả nhà P. đang mắc lo sào này, thì sự có không nhiều M. ở đâu lộ rõ đi vào. Trông bộ tịch nó khênh khang, trông mặt nó rườu ừ đến tận mang tai, mà ghê lạ ! Muốn tát cho nó một chiếc, nhưng...

Ông K. cười vang lên :
— Chủ Phó ta lúc đó, hai tay còn mắc cầm bát tương gừng ngon và thân hành mang từ nhà đến. Tương nhà chớ ngon mà !

Ông Phó gât đầu !
— Thằng M. sức bước vào, hừ một tiếng : «Tề nhúc phi pháp! Phen này cho các anh tù chơi mấy được!» Nhiều P. van nó. Bọn nê ông Phó một tí chữ ! Nó cười khe khẽ : Ông Phó cũng tương-phủ ! A-lê, từ tốt ! Thằng M. vốn xưa đã đi lính. Nó nói xong, vợ nó rồ vào. Thì ra chúng nó đã rình tay bao

giờ rồi. Con mẹ vợ nó mấy khổ ô làm sao chứ ! Nó vừa vào, liền ngồi xụp xuống... cạnh mel thịt, để giữ chặt lấy tang vật. Mặt nó tái mét, hăm hăm như một chó dại. Ai giằng mel thịt lúc đó, chắc nó sẽ lăn đờn ra mà ăn và ngay ! Còn thằng M., chồng nó, chạy đi đưng sẵn đầu ngay ngoài ngõ. Còn, tôi ?



Ông Phó cười :

— Hai tay thu bát tương gừng, «lời lầy» ra đó rồi, còn biết ăn nói làm sao bây giờ ! Trước tình thế khốn quẫn như thế, làm thế nào mà truyền ngụy thành an được. Tôi vật nghĩ ra một kế.

Ông Phó thông thả đặt cái nhũ lâu xuống khay, nói :

— Tôi trình trong đất bát tương xuống đất. Xong, lại gần M. giờ hết tài khâu, biến ra thuyết một hồi. Lại cùng với nhiều P. năn nỉ mời chánh tổng và M. vào ngồi soi nước. Nghe chừng chúng đã nguôi ngoai, vì yên trí tại này không còn kể gì gỡ được việc phi pháp đó nữa, chúng tôi hứa sẽ «biện» cho chúng ít tiền, rồi nhân thế mời chúng cùng chén cho vui. Một lần nữa, tôi xin quyết rằng miếng ăn là miếng nhục ! Ăn, chỉ ăn thôi ! Ăn, cho nên chết !

«Chàng mắc mưu, số vào ăn. Trong khi đó, tôi lấy danh nghĩa Phó lý, lên lên bầm phủ.

«Linh phủ về. M. ta ngã ngựa ra. Nhưng sự đã rồi.

Ông Phó mỉm mỉm, cười sảng sác tay trong cò :

— Thật là một cuộc rước trâu lạ lùng, có đủ cả «đầu trâu, mặt ngựa».

«Đi đầu có nhiều M., chánh tổng,

anh nào mặt cũng dài ra như mặt trâu; đi giữa, là linh, lưng cũng những tang vật; số trâu và thịt trâu đi; sau rồi, có tôi...

Tôi bất giác nhìn kỹ ông Phó : mặt ông thật là mặt sống trâu ! Ông ta nói tiếp :

— Nhiều M. trượt chuyên tàu đêm, thành thử mười giờ sáng hôm sau mới lên đến phủ. Bảy giờ nhiều ta mới lật lật nộp đơn thưa chúng tôi về việc giết trâu lậu. Quan đập ăn mắng cho một hồi. Vì quan yên trí rằng nó sợ tội nên thưa cáo, hông đồ vậy đó vớ.

Ông Phó đây công thuốc, ngồi bó gối, nhìn ra sân :

— Sau việc lên linh. Thằng làm thịt trâu là nhiều P. mười hai ngày nhà pha. Thằng nhiều M., cái thằng khám phá ra việc «lề nhúc phi pháp» đó, sáu ngày !

Còn thầy chánh tổng, những tương được cái bổng tự nhiên vài ba đồng bạc, ai ngờ vừa mắt oan vài chục, vừa bị khiển trách.

Tôi hỏi ông Phó :

— Còn ông ?

Ông Phó, không cười :

— Đã đánh là không v ịệc gì rồi ở chung với hổ, mình ít ra phải là voi mặt giầy. Nếu không thì phải có... « học thức » để làm một con cáo già.

Ông làm nhâm :

— Chúng vẫn thế, hề rườu vào

Dùng sức trội nhau, thì tôi đã có thủ tục là tương H., một tay tương cướp giở về. Đâu mưu, chúng là đàn dê chỉ be heo, còn tôi là cáo. Đầu tiên, đầu thế lực, thì chỗ cửa quan, tôi còn lạ gì nữa. Và lại...

Ông không nói nữa, nhưng tôi hiểu rồi.

Ông thu hình khom khom, như một ông cụ, hay là một con cáo xù. Đôi mắt thau thông mình bản bật nhìn ra ngoài xa. Tôi tiếc rằng cái thông minh của ông đã không được gặp... « minh chủ ».

Với những «anh» tuân

Giữa làng, xuyên qua những khóm tre, sặc sủa một mùi lá mơ. Trên một con đường nhỏ đầy phân lợn, vết chân trâu và trẻ con luộm thuộm. Tôi được xem hai người đánh nhau bằng dao. Bên có dao là anh trưởng A. Bên bị đánh là một anh trai làng.

Cả hai giống nhau vì cùng thờ ra hơi rườu, mắt vẫn tia máu, mặt tái tím đen.

Anh trai mím môi, trợn mắt, nắm chặt lấy lưỡi con dao phất bờ, dài, sáng loáng. Máu ở khe tay nhầy nhụa, thấm loang lổ cỏ áo. Anh ta nhìn thờ, cố hết sức rất để mong cướp lấy dao. Nhưng, đầu anh ta lại nghiêng nghiêng, mặt rúm lại như muốn sắp lăn xuống đất, khốc ăn ọ. Người anh ta đang ngã dần dần sang bên trái. Bỗng anh ta đứng ngay ngắn lại, buông lỏng tay cơ mà thở hắt hắt. Chợt nhìn thấy máu, thế là anh ta tỉnh hẳn, hốt hải nhìn trước nhìn sau. Tay túm chắc con dao, chân dậm thỉnh thỉnh, anh ta vừa thờ vừa nói :

— À ra nó định giết tôi thôi ! Máy giết ông ! Máy giết ông thật đấy à ?

Anh ta ghé đầu vào gần trưởng A. :

— Đấy, giới máy giết ông đi ! Trưởng A. vẫn đứng vững, như một đò vớt. Hân vẫn luôn luôn nghiêng rắng lại mà cười. Hai mắt hân lúm đim nhìn ngang, chốc lại trợn to lên. Hai hàm răng hân nêo bạnh to quá, trông như hàm răng giả. Đập lại lời thách, hân cười phỉ một cái, rồi có chân đạp một mình vào ngực anh trai. Bá xong, hân ngọt ngào hỏi :

(Xem tiếp trang 19)



là hàm hoe, hực hực xằng. Có tu cũng đáng kiếp.

— Rồi nó sẽ thú ông ?

— Thú ! Nó thú tôi đã lâu lắm rồi. Mà nhiều đũa thú, chứ không phải một nó ! Thú thì có làm gì !

CÙNG bạn khách mời trong đám cỗ, Ngồi một bàn, hai cụ lang ta, Rượu ba chén đã ngà ngà. Cùng nhau tán gẫu đưa đã hơi men.

Từ câu chuyện huyền thuyến trời đất, Đến vấn đề Tàu, Nhật chèo đò nhau,

Dần dần, câu chuyện về sau Xoay sang thuyến tán, dao cầu, thuốc thang.

Hai cụ ấy dương dương tự đắc, Tưởng chừng như Biển Thước, Hoa-Đá.

Nào khoa giông giới y-gia, Cứu nhân độ thể đã ba bốn đời.

Nào khoe mạch như trời, như thánh, Nhưng gặp nhiều bệnh quỉ, chừng ma.

Nấn cổ tay gọi bệnh như chơi, Nào môn thái tử là đời,



Mạch xem đoán số mệnh người không sai,

Rồi cao hứng buông lời khoe bác, Cũng muốn mong khảo cứu học thêm.

Đề mĩa mai, bài bác thuốc Tây, Bấy nay duy chỉ còn hiem.

Xét ra mạch lạc có hay hơn gì ! Biết đầu tiên động mà tim danh sư.

Động một tí là đề ra mỗ, Dịp may mắn, tình cờ nay gặp.

Nhìn tận nơi mới rõ bệnh căn, Hai cụ đây là bậc lão thành.

Có khi chưa kịp bó băng, Dám mong nhị vị tiên sinh.

Bệnh nhân đã chết nhân rằng tám đời... ! » Cho nghe chỉ giáo, thỏa tình ước ao.

Một ông bác-sĩ ngồi cạnh đấy, Nghe lời nói ngọt ngào, khiêm tốn,

Nghe những lời nói quấy ngựa tai, Hai cụ càng phồng lớn mũi lên.

Lần la đến chỗ hai ngài, Nhún rắng : « Quan đốc quá khen,

Thả câu bắt chuyện, kiểm lời làm quen, Chúng tôi đức mọn, tài hèn dám đầu... »

Bên phờ phảnh, ngợi khen, thán phục, Nhưng kỳ thực vuốt râu đắc trí,

Rằng : « Hai ngài quả thực tri cao ! Ráng cổ tay óe si phục tài.

Phẩm bình sắc đáng làm sao ! Ít lâu, có cảnh thiệp mời,

Thuốc tây bằng được thể nào thuốc ta ! Cửa nhà bác sĩ thỉnh hai lang già.

Đấy nhà cháu tiếng là bác sĩ, Ô-tô đóa tận nhà, trịnh trọng.

TRUYỆN VUI HÀNG TUẦN

Chẩn mạch

VĂN VĂN của TÚ MỜ

Y-học Đông-Phương và y-học Tây-Phương mỗi khoa đều có những cái hay riêng. Nhưng dù ở xứ nào, trong nghề nào cũng có kẻ hay người dở. Tác giả bài này là người rất tin thuốc ta và đã kinh-nghiệm nhiều danh-y đáng la bậc cứu nhân độ thể. Nhưng ngân nôi làm kê học chữa đến nơi đã vội ra làm thuốc, mà những hang « lang băm » ấy lại hay khoác lác để lừa đời. Con sâu làm đùn nôi canh...!

Câu truyện « Chẩn mạch » này là một trò chơi khăm đã xảy ra hồi năm xưa tại một tỉnh to xứ Bắc ta, do một ông bạn nhà nho kể lại cho Tú-Mờ.

Nhưng gặp nhiều bệnh quỉ, chừng ma. Có khi bắt mạch không ra,

Hai cụ lang tuy bụng nghi hoài, Song le người đó dẫu mời, Thời ấu hữu thỉnh hữu lai ngại gi.

Xe đưa cấp danh y ta đến Trước dinh-cơ « Bệnh viện tân thời ».

Chủ nhân ra tận cửa ngoài, Khách vừa xuống bậc, chủ mời vào trong.

Phòng khách có mấy ông bạn quí, Toàn những tay bác sĩ chính tông.

Mấy lời giới thiệu vừa xong, Chủ nhân niềm nở, ung dung ngỏ lời :

« Hôm nọ thấy hai ngài nói chuyện, Biết là nhà lão luyện danh sư,

Còn điều chi nữa mà ngờ. Hai ngài đã bớt thì giờ lại chơi.

Chúng tôi được biết tài chẩn mạch, Thật mãn may, hân hạnh vô ngần!

Duy nay có một bệnh nhân, Xem ra chứng bệnh mười phần oái oăm.

Chúng tôi đã dò thám hết cách, Song vẫn chưa biết đích thế nào.

Dám phiền hai bậc tài cao, Thử thăm mạch giúp xem sao.

« Cho tường. » Lời nói rứt bầm chuông ra lệnh,

Khán hộ bên đưa bệnh nhân ra. Bệnh-nhân là cụ đàn bà.

Cái bụng thì ồng, nước da thì vàng. Cúi lang nhất, kễnh cẳng bắt mạch,

Rồi tuyên ngôn một cách đường hoàng :

« Người này bụng mõi có mang Được ba bốn tháng, rõ ràng mười mười !

Hiện ốm nghén, sắc người ỉa xám,

Bệnh này là tiền sản, hậu lo. Nếu không tầm bổ tam bào, E khi sinh nở thế nào cũng nguy. » Đến lượt cụ lang Nhì xét lại. Quả quyết rằng : « Để đái gì đái ! Người này bị băng đã lâu, Nếu sai cứ quẳng dao cầu thôi đi... ! »

Rồi hai cụ bàn đi, cãi lại. Ai cũng tranh thuyết phải phân minh.

Muôn hòa giải cuộc phân tranh, Chủ nhân phải khéo điều đình mới xong.

Rằng : « Gốc bệnh khó lòng phân tỏ, Thì ấu là phải mổ bệnh nhân.

Bằng lòng, người ốm xin vâng, Hai người khán hộ vực nằng vào phòng.

Rước hai cụ dự cùng xem xét, Chứng bệnh rồi sẽ biết căn nguyên.

Phân rành phải trái đối bên, Mệnh người chi trọng chớ nên mấp mờ.

Bệnh nhân lúc bấy giờ cỡi áo, Cởi đến... quần, vừa tháo giải xong.

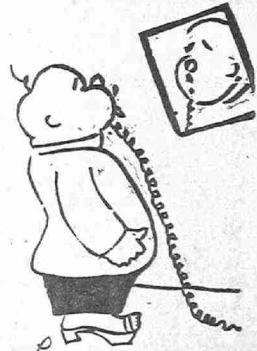
Trục ra thì... thấy lần trong Một đóm... ré rách lung thòng sớ ra... !

■ Khiến hai cụ lang ta mặt tái, Lúi lúi ra, chẳng nói nửa lời.

Đi ra vừa khỏi cửa ngoài, Nghe trong bệnh viện tiếng cưỡi phá vang ..

TÚ MỜ

TẬP KIỀU



Trái qua một cuộc... đề râu, Những điều trông thấy mà đau đớn lòng.

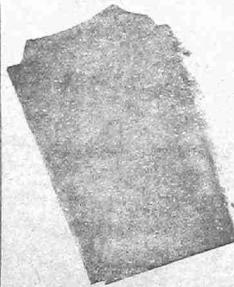
BÉO... GẦY

Đàn bà béo quá không thể nào có hình vóc đẹp được, người nôm chông già, mặc quần áo tân thời rất chướng mắt. Muốn nhẹ bớt cân đi các bà hãy dùng thuốc THANH-THẬN-HOÀN P. E. mỗi tháng bớt ít nhất được 5 kílo. THUỐC NỮ VŨ (globules mamillaires) làm cho vú rắn và nở ra, cốt để tôn vẻ đẹp của bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm gầy và nở vú trên đây của MỸ-VIỆN TAMINA báo Pháp chế ra. Cam đoan không hại tí vị, mỗi thứ giá 1p80

Bán tại hiệu :

Đào-Lập

77, Phố Hàng Gai, Hanoi



Lần thứ nhất xin ta có kiến
Chemisette dep :
CHEMISLETTE

ESTIVALE
Le picot de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỤ GIOANH
68-70, Rue des Éventails, Hanoi
Maison fondée en 1910

TRÔNG TÌM

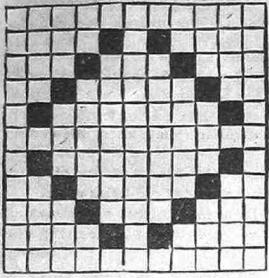
Bạn có sung sướng không?

Bạn hãy đọc những câu hỏi dưới đây và thẳng thắn trả lời bằng có hay không, và cộng những con số theo tiếng trả lời lại.

- 1-Khi ngủ dậy, bạn có nghĩ đến điều gì tốt đẹp không?
Có - 20 Không - 6
- 2-Trong khi ăn điếm tắm, bạn đã lo nghĩ đến những việc sẽ phải làm ngày hôm ấy chưa?
Có - 8 Không - 15
- 3-Buổi sáng bạn có tin rằng trong ngày hôm ấy sẽ nhận được một tin mừng không?
Có - 25 Không - 8
- 4-Khi bạn ở nhà ra đi, một buổi đẹp trời, bạn có dừng lại một lát để thở không khí trong sạch không? Trong thấy những hoa trong vườn khi bạn ra đi làm việc, bạn có thấy vui vẻ không?
Có - 30 Không - 4
- 5-Bạn có dừng lại, dù trong khi bán, trước một bạn đang nô đùa và thấy muốn nhập bọn với chúng không?
Có - 19 Không - 8
- 6-Bạn có thể thấy sung sướng, khi chiều về, bạn được họp mặt cùng những người thân yêu trong gia đình không?
Có - 23 Không - 7
- 7-Công việc của bạn có khiến bạn được vui lòng không, dù bạn phải chống chọi với mọi sự khắt khằn?
Có - 19 Không - 3
- 8-Ngoài nghề nghiệp của bạn ra, bạn có ham một đồng việc gì làm cho bạn qua những thời giờ nhàn rỗi không?
Có - 22 Không - 6
- 9-Bạn có thích trẻ cái gì không?
Có - 18 Không - 6
- 10-Bạn có yêu chuộng một nhà văn, một nhà soạn kịch, một danh ca, một tài tử, v. v. nào không?
Có - 16 Không - 8
- 11-Bạn có chú ý đến một nghệ thuật hay một khoa học nào không?
Có - 17 Không - 7
- 12-Xét địa vị của bạn, bạn có xo xánh với những người hơn bạn không?
Có - 2 Không - 26
- 13-Bạn có thích luôn luôn lập những dự định, mục đích để làm cho đời mình đời khác, khiến cho bạn không bao giờ được yên không?
Có - 5 Không - 20
- 14-Bạn có đòi trong đời những điều chỉ có thể thành được vì một sự may mắn là lung không?
Có - 4 Không - 19
- 15-Bạn có ham những điều mơ ước mà khi lời thực sự thì tiêu tán hết không?
Có - 6 Không - 21
- 16-Bạn có muốn rằng trong đời mình, cái gì cũng cứ tồn tại mãi mãi như ngày nay không?
Có - 24 Không - 7
- 17-Bạn có ham mê một thứ gì (cờ bạc, rượu chè, v. v.) mà bạn không thể bỏ được không?
Có - 6 Không - 18
- 18-Dù luận ở chung quanh bạn về thân thể bạn có làm cho bạn chú ý đến lắm không?
Có - 6 Không - 25
- 19-Bạn có cần phải sống chung với nhiều người mới thấy sung sướng không?
Có - 5 Không - 16
- 20-Bạn có để ý đến đời người khác, để luôn luôn xo xánh với đời bạn không?
Có - 7 Không - 18
- 21-Bạn có giận giữ khi được tin người ta nói xấu vắng mặt bạn không?
Có - 3 Không - 18
- 22-Bạn có thể nên lòng chịu nổi khi người ta cư xử bất công với bạn không?
Có - 24 Không - 4
- 23-Có khi nào bạn làm việc gì trong lúc nóng nảy mà sau này bạn hối hận không?
Có - 8 Không - 18
- 24-Bạn có thể nhận thấy mỗi người có một nét đáng yêu không?
Có - 16 Không - 7
- 25-Bạn có mất cả buổi tối nếu bạn giận giữ một người nào hay vì một điều gì chẳng được vừa lòng không?
Có - 2 Không - 24

Nếu cộng được 350 điều trở lên, bạn tức là người sung sướng. Đó là theo lời những nhà tâm lý học Mỹ

(Palette Damira - Marianne)
M. dich



Ngang

1 - Đàn bà con gái xinh đẹp. 2 - Tron trau. Con nhỏ đối với mẹ đi chợ. 3 - Sáu kín. Roi trẻ xuống. Phệnh phênh lên. 4 - Cảm ngay! Tùy ý. Chữ cuối câu để gọi. 5 - Không chạy. Sức học. Vì chưa quá. 6 - Lây. 7 - Day lam cho cả hạt biến thành hạt cây. 8 - Khoai bu. Tiêu khiển của Sĩ Vong. Một ngôi sao trong nhị thập bát tú. 9 - Người dưới gọi người trên như thế là lễ phép, người trên gọi người dưới như thế thì là khinh rẻ. Đề say. 10 - Mong người vắng mặt. Hề người ta xướng thi khác. Đề úp hát. 11 - Xoxy về trước muốn tiến bước.

Đọc

1 - Văn đồng bằng miệng lời. 2 - Sáu lăm. Lo sáu. 3 - Đức Lý Thái Tô. Nếu có mún thì nhỏ nhất rồi rạc. Hút. phí. 4 - Không nhiều. Nhà ở đằng tây. Việc cần cho sách báo. 5 - Mea mọc trời ban cho. 6 - Có thừa trong âm lịch. 7 - Hát không có đàn họa theo,

bay bài hát trong treo. 8 - Rám rập. Những phải ngồi ở giữa ngôi viên Pháp. Phần đối. 9 - Tiếng khóc trẻ con. Thèm lên. Nơi ăn quả của người đàn bà hư. 10 - N. Chim trong thơ vĩnh thu. Nơi cấm cung của gái thời xưa.

GIẢI ĐÁP BÀN Ô CHỮ KỶ TRƯỚC

NGANG

1 - Huyền thuyên. 2 - Mè họa. 3 - Anh. Mít. Ảnh. 4 - Ngao. Loái. 5 - Gô. Hát. Mè. 6 - Hậu sự. U thâm. 7 - Trại. Ghi. 8 - Á. Trôn. Hôn tự. 9 - Trích nữ thảo (sensitive). 10 - U. nế. Bon. 11 - Uất kim hương (cây nghệ)

ĐỌC

1 - Hoàng hoa tửu. 2 - Ngõa. Trưa. 3 - Hả. U triết. 4 - Êm. Suôn. 5 - Ném. Huynh. 6 - Thi bá. 7 - Hót. Tu thừ. 8 - Ủa. Thát. 9 - Áo. Hình bộ. 10 - Na-ma. T. ơ. 11 - Nghiêm đường.



Trần Châu Tín
BAG AI
Số 100 TONG DOC PHUONG HoLon

Ngựa và trị
CÂM-NHIỆT
CÓ
BAN-TRAI
KINH-PHONG
Thời bình 15 Phúc
BÁN KHẬP NƠI.

Sữa NESTLÉ
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-bộ, Bắc-bộ và Cao-Mên

PHUOC-LO'I
— AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG —

Articles de Nouveautés
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
Chapeaux Feutres

SACS POUR DAMES & DEMOISELLES

BIẾT... TỔ ĐIỂM

B IẾT tổ điểm, có phải chăng là một sự đáng mong ước, hay còn là nỗi phẫn của người dân bà biết tin trong nữa? Vì lẽ, mặt ta là gương phản chiếu tư tưởng của ta, và muốn cho mặt ta được dễ thương, ta chỉ nên lộ trên nét mặt những tình hình tốt đẹp và vui vẻ: ta nên giữ một dáng mặt tươi tỉnh và bình tĩnh dù khi trong lòng có điều lo nghĩ hay buồn rầu.

Và nhất là không bao giờ nên để lòng ta tan tác vì những cảm xúc xấu xa: cau có vì ghen ghét, ham muốn, háu thù, khiếm mạn, ta có những đường nhăn quá sớm. Nên có một nét mặt linh hoạt, phản chiếu một linh hồn mạnh mẽ và trong sạch.

Đánh phấn cần thận và kín đáo. Phấn sắp lờ lợt và lộ quá sẽ khiến người ta muốn chớ trích và tìm những nét xấu nhỏ ở mặt ta.

Nhất là bao giờ cũng nên giữ nét mặt riêng của mình; không còn gì đáng nán bằng cái bộ mặt « ngôi sao » kia, hàng trăm, hàng nghìn giống nhau, hay bộ mặt những « tượng gỗ bầy ở cửa hàng. Người ta không tin những cái gì quá hoàn toàn.

(Dimanche illustré)
M. Trich dich

L'U'OM L'AT

Trị giá chiến tranh

N GƯỜI TA ước đoán các dữ liệu 360.000.000.000 (ba mươi sáu vạn triệu) quan, trong năm 1937, về binh bị. Và trong năm 1938, quỹ về binh bị của hoàn cầu có thể trên bốn mươi vạn triệu.

Từ năm 1930 đến năm 1937, chừng mười bốn nghìn triệu đã chi về khí giới, quân lính, thủy hạm, phi cơ: về thiết giáp hạm, có cái hết tới 1.800 triệu; về súng ống, từ 25 đến 30.000 quan một tấn; về tàu bay, mười triệu một chiếc; về phòng ngự lôi, 350.000 quan một.

Như thế, tính đến cuối năm 1938, những tiền chi tiêu về chiến tranh — hay dự bị chiến tranh — trong mười tám năm gần đây sẽ lên tới 1.800.000.000.000 (một trăm tám mươi vạn triệu), So với hồi Âu chiến vừa qua, ước từ sáu đến mười vạn triệu, đã thấy cách nhân xa lắm.

Nhãn nước đã chi một phần lớn số tiền vì đại ý là Mỹ, Anh, Đức, Pháp, Ý, Nhật, Nga, cộng lại được 76 1/7. bình khi hoàn cầu. So sánh các lục địa, lẽ tất nhiên là Âu châu đứng đầu: mỗi phút ném 300.000 quan vào cái thùng không đáy của việc dự bị chiến tranh.

(Fr)

khiến họ này từ thơ. Bông hoa ấy bèo mùa và tàn tạ chỉ vì bạn phát hương thơm...

(Marianne)

Đánh lừa mắt

N HỮNG phim chiếu bóng thường cho chúng ta thấy những cảnh đánh nhau của một người với một con sư tử, khiến khán giả hồi hộp hay bất bình về sự dễ mang người ta như thế.

Song phần nhiều chỉ là một cách giả trá khéo.

Cách ấy như sau này:

Người quay phim, trước khi quay, giấu che một nửa phim đi. Song dần dần, bắt đầu việc biểu diễn.

Trên mặt đất có những đường vạch để ngăn giới hạn chỗ đất sư tử sẽ ra vùng ấy.

Người dạy thú, với những đồ lễ thường dùng như roi, v. v., khiến sư tử cứ động theo ý muốn của mình: găm, đứng đứng lên hai chân sau, nhưng chính người dạy phải cúi thân đứng ra ngoài giới hạn.

Xong, người quay phim quên phim lại để đưa ra ống kính lần thứ hai.

Nhưng phải cầu thần cho nửa phim đã chụp sư tử, và lần này đến lượt người ra biểu diễn.

Lẽ tất nhiên không phải là một việc dễ. Vì phải cử động cho có liên lạc với cử động của sư tử, và phải làm đi làm lại nhiều lần mới đáng được.

(Robinson)



— Bác đừng khinh, chừ cứ mỗi ngày trong tay tôi cầm có hàng nghìn nhân mạng.

— Bác làm chức gì mà oai vậy?
— Tôi làm tài xế!

linh là một con chuột đói.

Con chuột đáng thương ấy, trong khi đi kiếm ăn, đã lang vãng tới một trạm thông tin đặt tạm ở dọc đường và cắn vào chỗ phân tách hai giấy điện. Tức khắc chủ ý này lừa và... con chuột chết, nhưng ở đầu giấy cũng hát tin tức của trạm thông tin. Chính nhờ vì đây mà đoàn quân của Mackensen đã may mắn khỏi bị tan nát. Trong khi chưa trạm thông tin, những võ sĩ Áo đã bắt con chuột gửi về kinh thành Vienne để làm kỷ niệm.

(Robinson)

Hương thơm ở trên cân

C O AI ngờ đến hương thơm của hoa là một món hàng người ta sẽ tìm cách cân được! Điều đó tưởng cũng khó tin. Lạy gì làm bôn vị quả cân... Thế mà những nhà thông thái đã tìm cách đo lường được.

Nhờ có một phương pháp tinh xảo, người ta đã đo được đúng hương thơm của nhiều thứ hoa tiết ra.

Như hoa hồng chẳng hạn, mỗi cánh hoa mất hương đi mấy milligrames (1 phần nghìn phần tây) trong bốn bốn giờ.

Hoa nhài, một thứ hoa quảng đại hơn hết, tung ra khô. g khi 10 milligrammes mỗi cánh hoa mỗi ngày. Như thế, bông hoa phồng tung ấy mất đi một phần trăm sức trọng lượng mỗi ngày về hương thơm.

Nhưng sự nhận xét ra ấy, không làm cho những thi sĩ nổi giận, mà có lẽ còn

Một con chuột... trong lịch sử

N ÉC một ngày kia bạn thăm những bảo tàng viện danh tiếng của kinh thành Vienne (Áo), bạn sẽ thấy trong một viện, con chuột kia trú trong một cái bình thủy tinh: con chuột ấy trong hồi Âu chiến, đã làm một công việc lớn lao.

Đoàn quân của nguyên soái Đức Mackensen đến tàn phá biên giới nước Roumanie.

Mưa nắng hạn, quân lính tiến rất khó khăn, nhờ có những trạm thông tin đặt ở đồng quê chỉ dẫn đường lối.

Đột nhiên... im bất. Không nhận được tin tức gì nữa! Sự giao thông với Đại bản doanh bị cắt đứt, mà thủ phạm vô

Một bài quốc ca lạ lùng

Đ O là bài quốc ca của Nhật, lạ nhất hoàn cầu, vì rất ngắn. Bài ca ấy do một ủy ban riêng làm ra bốn sau ngày khởi phục ngôi vua Minh-trị; ủy ban cố nhứt vào đây những ý của những câu ca dao rất phổ thông trong dân gian. Bài hát chỉ có một câu như sau đây:

« Chúc ngôi vua thọ nghìn năm, rồi tám nghìn năm nữa cho đến khi đã thành tinh và rêu mọc đây »

Bài ca làm tiếng man tiếng khoan, nhịp thưa, và giọng trầm hát chỉ mất chừng mấy giây đồng hồ.

Đấy không phải là một bài hát, mà là một tiếng kêu vì vọng bất tuyệt của tổ quốc.

(D. I.)
M. dich



— Lão ta t òng như một cây thít vậy!
— Cây thít ấy chắc phải... bôn bãng... phân (lãi) của kẻ nghèo

Nếu quý ngài muốn đỡ lòng thương xót ca tiễn vạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đạt mọi kỹ-ác mới trong kỹ- nghệ đèn manchon KHỎI PHẢI SÔNG BẰNG RƯỢU ALCOOL:

KHÔNG ĐÃY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẤP SONG CÂY ĐÈN;
MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CŨNG ĐƯỢC.

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền xứ Đông-Dương:

Etablissements **ĐẠI-ICH** - 29, Bđ Tongducphuong, Chợ

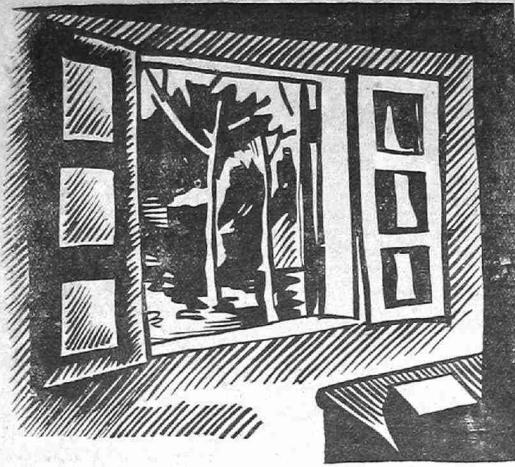
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các [hiên đèn].



N- 827 - 200 bougies
1 litre dầu đốt dùng 18 giờ

N- 828 - 300 bougies
1 litre dầu đốt dùng 12 giờ

N- 829 - 500 bougies
1 litre dầu đốt dùng 10 giờ



LOAN, DŨNG

TẬP 1

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

(Tiếp theo)

TRÚC đứng dậy hỏi :
— Chắc ông hỏi tôi.

Tiếng người khách hỏi lại :
— Ông có phải là ông Trúc không ?

— Vâng, chính tôi là Trúc. Tôi trông ông hơi quen quen.

— Thưa ông, tôi là Minh. Lúc này qua ấp Quỳnh Nê, người nhà nói ông đi vắng. Tôi đoán là ông lên huyện chơi, nhân có việc phải qua huyện tôi tìm ông để báo một tin.

Thảo mời :
— Ông vào chơi trong nhà soi nước đã.

— Thưa bà, xin lỗi bà, tôi lại phải đi ngay.

Trúc xuống vườn tiễn khách ra cổng. Minh nói :
— Anh Thái bị bắt rồi. Mai giải về đến tỉnh.

— Tôi cứ tưởng anh ấy đi thoát. Các anh em đã biết tin chưa. Anh Xuân đâu ?

— Anh Xuân hiện đi Lao Kay vắng. Mai anh lên tỉnh thật sớm và lại nhà anh Bằng. Việc cũng không quan trọng gì lắm, miễn là anh Thái đừng tố cáo ai ?

Trúc nhìn Minh :
— Điều đó thì không phải lo đến.

Trúc quay trở vào, đi chậm chạp để ngâm nghĩ :

— Có nên cho Dũng biết tin không ?

Trúc nghĩ, nếu để Dũng biết tin, chắc Dũng sẽ tìm hết cách giúp và thế nào cũng liên lụy đến Dũng và ông tuần.

— Minh thì không sao ! Không nhà, không cửa, không vướng víu đến ai cả. Nhưng Dũng ...

Chàng lưỡng lự nhắc lại :
— Có nên không.

Lúc bước lên hiên, Trúc tự nhiên thoáng nghĩ đến Loan. Dũng hỏi :

— Việc gì thế, anh ?
Trúc thân nhiên đáp :

— Một người bạn học cũ. Bây giờ nghèo muốn bán đất vì tưởng tôi làm chủ ấp Quỳnh Nê chắc sẵn tiền.

Rồi Trúc làm bộ tươi cười hỏi Thảo :

— Thế nào chị giáo ? Bếp vẫn tro lạnh thế kia à ?

Dũng nhìn Trúc biết Trúc muốn giấu mình việc gì, nhưng vì đoán là việc không bay sẽ đến làm mình bận bịu nên Dũng không muốn dò xét cho ra manh mối.

Chàng gơ tay rút một điều thuốc là châm tiếp điếu dương

hút dở, mỉm cười nói :

— Điều thứ tư. Chị giáo phải cấm tôi, chứ cứ để hút thế này thì rức đầu mất.

Trúc nhìn bạn lo lắng vì thói thường hề có việc gì buồn bực là chàng thấy Dũng hút thuốc là không ngừng. Chàng nhìn ra vườn, nói :

— Ít khi thấy một ngày đẹp như hôm nay. Mùa đông mà ấm áp lạ.

Dũng cũng nhìn ra nói :
— Giới trong không có hơi một đám mây nào.

Dũng vừa nói vừa nhìn về phía mái nhà Loan, ngâm nghĩ :

— Lúc này, chắc Loan đương ngồi học, thỉnh thoảng lại nhìn ra và cũng như mình thấy cảnh trời đẹp, nghĩ đến mình và muốn bỏ đi chơi ...

Chàng nói to với Lâm :
— Giờ đẹp như thế này mà không đi chơi thật phí ...

Trúc chỉ tay về phía làng :

— Kia là mái nhà anh Dũng, mà chắc kia là mái nhà ông Tú... Chính rồi, trông thấy cả rầy soạn ở công đi vào nhà anh ...

Dũng đáp :
— Có lẽ.

Rồi chàng cầm chén nước chè uống để xoay mặt nhìn về phía khác cho được tự nhiên, Trúc khỏi để ý tới.

Một bóng trắng thoáng qua sau bụi tre. Dũng ngỡ là Loan nhưng lại mỉm cười thất vọng vì bóng đó đi thẳng về phía cánh đồng. Chàng lấy làm lạ rằng sao lại có thể mong Loan tha thiết như vậy, mong Loan như mong

một người xa cách đã mấy năm.

Muốn gặp Loan không khó gì cả, nhưng Loan phải tự ý đến và đến giữa lúc này thì sự gặp gỡ ấy mới quý. Mỗi một phút chờ đợi đối với Dũng là một phút đầy hy vọng ; cảnh trời đẹp quá mà lòng chàng lúc đó tự nhiên vui vẻ quá nên Dũng chắc rằng không thể nào thiếu được cái vai gặp mặt Loan. Nếu hết ngày hôm nay mà Loan không đến thì chàng sẽ ghé qua nhà Loan và trách Loan vì cứ sao lại không đến. Chàng mỉm cười vì cái ý trách ấy thật là vô lý.

— Biết thế mình cứ để chị Thảo mời Loan sang có được không ?

Trúc hỏi :
— Anh nghĩ gì mà tôi thấy anh cứ mỉm cười luôn.

Dũng đáp :
— Tôi nghĩ ... tôi nghĩ đến một chuyện cổ tích thừa nhỏ vú già kể cho nghe.

Thảo nói đùa :

— Chắc là chuyện : ngày xưa có một nàng tiên đẹp như tiên ...

Bóng nàng nhìn ra phía cổng reo lên :

— Kia chị Loan ... đương mong chị thì chị đến.

Dũng có cái cảm tưởng rằng thời khắc ngừng hẳn lại ; ánh nắng lấp lánh trên lá cây cũng thôi không lấp lánh nữa. Lòng chàng thốt nhiên êm ả lạ lùng ; chàng và cả cảnh vật chung quanh như không có nữa, chỉ là một sự yên tĩnh mông mênh, trong đó tiếng Loan vang lên như có một nàng tiên đương gieo

Hàng Pardessus 1937-1938
Đặt bằng toàn « *Poil de Chameau* » có 20 màu và dessins khác nhau.
Không mất tuyết, màu không phai, mặc không nhàu, nhẹ và ấm.
Những thứ bằng tốt đã có cũng không so sánh kịp.
Đặt xem cho được các mẫu hàng.

Collection Pardessus de Luxe

CHARLES M. T. & T. M. T.

Các ngài sẽ được vừa ý, không bỏ qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy — Các nhà tailleurs may những tissus C. M. T. & T. M. T. sẽ được vừa lòng khách và tặng nhiều khách hàng

Soignez vos cheveux avec la merveilleuse

parfumerie **Vénus**

à base de pure vaseline et de parfum exquis.

Essayez-la.

Vous l'adopterez définitivement.

Agent exclusif :

Maison CHÍ LỢI
97, Rue Paniers — HANOI

Publicité T. C. B.

những bông hoa nõ.

— Sao lại đóng đủ thế này. Anh Trúc, và ai kia... như anh Dũng.

Thảo nói :

— Chính đó....

Nàng tươi cười mừng rỡ và ánh mắt nhìn Loan. Sao lúc đó Dũng thấy mình yêu Thảo thế, yêu Thảo như yêu một người có bụng rất tốt ; nét mặt Thảo chàng thấy nhiệm đằm về hiền từ.

— Lúc này định cho sang mới chỉ nhưng sang lại thôi vì chắc thế nào chỉ cũng đến.

Loan đáp :

— Thế à ?

Nàng lên tiếng, đứng tựa vào thành ghế, nói :

— Em có định sang đâu. Hôm nay phiên chợ, em ra mua mấy thứ lặt vặt. Đi mãi mới chán, vào đây nghỉ uống chén nước.

— Nhưng chắc chị không mua được gì.

— Thứ gì cũng đắt cả.

Loan vội cúi xuống vì thấy Dũng nhìn mình như có ý dò xét. Hai má nàng nóng bừng :
— Hôm nay giờ đói gió nồm, em đi một lúc mà nóng cả người.

Về ngưỡng nghịu của Loan và những giọt mồ hôi lấm tấm ở trán khiến Dũng vừa thương hại vừa cảm động. Chắc Loan biết chàng ở đây và định ra đây ; nàng ăn mặc trang điểm như thế kia không phải là đi ra chợ mua bán. Ở chợ, đường lầy bùn mà gót quần Loan, Dũng thấy không dính tí bùn nào. Đột ngột Dũng hỏi Loan :

— Ở chợ có vào thẳng đây ?

— Vâng.

Rồi Loan ngừng nhìn Dũng hỏi lấy làm lạ vì câu hỏi. Dũng nhớ đến cái bóng trắng thoáng qua sau đám lá này. Chắc Loan không dám vào ngay, phải đi vượt qua nhà trường một lần để xem thật có mình ở trong này không, lúc đi quay trở lại mới quá quyết vào.

Thảo nói :

— Kia, mỗi chân vào đây nghỉ mà cứ đứng mãi đây à. Ngồi xuống cho đỡ mỏi rồi ở đây ăn cơm cho vui.

Dũng thấy trên ông quần Loan

lấm tấm những bông cỏ may, mà dường từ nhà ra trường học toàn lát gạch cả. Mấy bông cỏ may là cái chứng cứ hiển nhiên bảo cho Dũng biết rằng Loan đã một lần vượt qua cổng nhà trường không vào, cứ đi thẳng về phía cánh đồng.

Loan nhắc chén trà nóng thông thả ; nàng không có vẻ nhanh nhẹn như mọi ngày. Mỗi lần Trúc hỏi chuyện, nàng đáp lại, tiếng khẽ và yếu ớt. Dũng không mong ước gì nữa ; chàng cứ ngồi thảnh thơi để hoàn toàn nghĩ đến cái vui sướng của lòng mình. Trong đời chàng, chàng ước ao còn có nhiều lúc như lúc này, dường mong Loan lại được Loan đến với chàng, đến như một nàng tiên ở nơi xa xăm về an ủi chàng trong lúc lạt rồi lại bay đi.

Nhưng sao trong cái vui của chàng vẫn phảng phất những lo

nữ ; thời gian ngay lúc đó sẽ ngưng lại mãi mãi để trong thế giới mộng mên, cũng như trong lòng hai người mới yêu nhau, cái phút sung sướng mong manh ấy còn mãi mãi.

Bông Dũng thấy Loan đưa mắt nhìn mình như lấy làm lạ, chàng tưởng nghe thấy lời Loan trách :

— Anh muốn gì em mà từ này đến giờ anh yên lặng nhìn em không nói nửa lời.

Một sự thêm thương mới mẻ từ trước đến nay chàng chưa thấy bao giờ làm chàng hồ thẹn không dám nhìn lâu vào đôi môi của Loan, đôi môi mà chàng ngày ngày thấy trước rằng sẽ mềm và thơm như hai cánh hoa hồng non. Chàng rùng mình ngấm nghĩ :

— Thời gian sẽ ngưng lại...

Dũng giật mình nghe tiếng Lâm nói :

— Hay ăn xong, ta về Quỳnh



lãng vãng vợ, khác nào như những bông hoa phù dung về mùa thu đương độ nở đẹp long lay mà cái chết đã ngắm, ngắm ở trong. Ý nghĩ cưới Loan làm vợ rồi suốt đời hai người yêu nhau, sống với vợ ngày nọ nối tiếp ngày kia, không chờ đợi, ý nghĩ chán nản ban sáng lại đến làm bặt trí Dũng một cách ác nghiệt.

Dũng mong sao tấm áo-linh của chàng với Loan và nói vui trong lòng chàng ngay lúc đó là hết hẳn không còn có phút sau

Né chơi. Giờ này mà nằm lăn trên đời nói chuyện còn gì thú hơn.

Dũng nhìn Loan. Trúc vội nói tiếp :

— Đề hôm khác, săn bản luôn thế. Hôm nay có Loan chắc bạn việc nhà.

Chàng vội thoái thác vì còn phải nghĩ đến việc lên tỉnh trông nom Thái. Chàng nhìn Dũng ngấm nghĩ :

— Ta phải nhất định giấu không cho Dũng biết.

Loan nói với Trúc :

— Thế ngộ hôm nay em không bận việc nhà thì sao ?

Trúc mỉm cười, đáp :

— Vô ích. Hôm nay có phải bận việc nhà. Tôi đã nhất định thế rồi.

CHƯƠNG V

Cánh đồng chân dạ vắng người phảng li đến tận chân trời ; các làng xa trông gần hẳn lại. Trời lạng quá nên Dũng tưởng như không khí trong hơn là vì lạnh.

Trúc nhìn biển rồi bảo Dũng rẽ xe đạp xuống con đường đất nhỏ. Đường gồ ghề lại ngược lên chiều gió nên hai người đạp bắt đầu thấy nặng chân. Dũng gắng sức đạp. Gió thổi làm lạnh hai gò má và làm cay hai mắt, nhưng Dũng cứ ngựa mặt như muốn đến lấy gió lạnh. Chàng quay lại nhìn Trúc hỏi :

— Lạnh không ?

Trúc mỉm cười, cho xe tiến lại gần, đáp :

— Cũng khá khá. Nhưng đã có anh che gió cho nên tôi lại thấy ấm... Nhưng chỉ ấm trong lòng thôi.

Trúc thốt nhiên cảm thấy tình bạn ấm áp của Dũng với chàng, hai người bạn sống tro vơ giữa cuộc đời, như cùng đi giữa cánh đồng rộng bao la và lộng gió. Dũng nói :

— Mình càng không sợ lạnh, càng thích cái lạnh thì càng không thấy lạnh. Đối với những cái nguy hiểm cũng vậy.

Trúc cười hỏi :

— Anh mới nghĩ ra điều cao xa ấy từ bao giờ thế ?

— Vra mới nghĩ ra xong.

Hai người hôm nay tìm đến nhà một người bạn cũ là nơi mà Thái ăn núp từ khi vượt ngục ra. Dũng phải đưa it tiền đến giúp Thái để Thái có cách trốn đi nơi khác xa, đợi dịp đi ngoại quốc lần nữa. Cuộc lại thăm bạn không có gì nguy hiểm cả, Dũng cũng biết thế ; nhưng chàng tự nhiên có cái thú được làm một việc khác hẳn những việc chán nản hằng ngày. Mấy lần Trúc can, chàng nhất định không nghe.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

Hội những ai đang thiếu hạnh phúc...



Hãy mau gửi thư về hội này

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin - HANOI

Thầy Thiết sẽ bảo cho ta biết cách đi tới hạnh phúc đời đời, nhất là về công danh sự nghiệp, tình duyên và con cái, cơ cải và bệnh tật. Ta chỉ cần gửi chữ ký của ta, tên tuổi và kèm theo ngân phiếu 1p. trong hai ngày sẽ nhận được những lời khuyên răn và sẽ được biết số phần ta ra sao.

Vì nhiều việc quá xin miễn tiếp khách tại nhà..

Thước Lậu Bào - An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã một nhọc và hại sinh độc như những thứ chế bằng ban miêu, thủy ngân, (đào bả có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khối nôm đã được nhiều anh em mới em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây. Ta cũng công nhận là không đau bằng.

LẬU MỚI MẮT ưu tiên tức, buồn, xót, lấm mủ nên uống bằng số 14 giá 0p60 một ve. — MẮC BÀ LẬU, tiểu tiện thông, không buồn, ít mủ, có người sáng dậy mới có một tí (goutte militaire) nước tiểu thì đục và lấm vẩn (filaments nên uống, bằng số 15 cũng 0p60 một ve.

BẢO - AN - ĐƯỜNG - 22bis Route de Hué - HANOI

VĂN ĐÀN

A I nói rằng « sáng tác khó, phê bình dễ »? Không, phê bình cũng khó như sáng tác. Một nhà phê bình giỏi cũng hiếm như một nhà viết tiểu thuyết giỏi. Nhà phê bình còn cần đến những đức tính không phải là có nhiều trong lòng người; nhà phê bình trước hết phải công bình, và phải hiền, được người khác.

Có nhiều nhà phê bình chỉ phê bình, vì có dịp nói tới mình, nói tới

TÂM HỒN VÔ GIỚI

Đây là một đoạn thơ của một nhà văn, trong bức thư gửi cho chúng tôi, đã phân nân rằng chúng quanh không có ai hiểu mình, và ngờ cả sự hiền của chúng tôi nữa. Chúng tôi đang dưới đây để xem họa có người cùng hiểu nói nhà thi sĩ kia chăng?

Anh sẽ lại và anh còn sẽ lại
Trong đêm khuya nghe lỏm tâm hồn em

Như tự hoa man mác trong hương đêm
Anh hừng lấy, nhưng không còn đầu nữa!

Vi hương khói chỉ làm bằng im lặng
Vi nhạc vàng chỉ làm bằng tưởng tượng

Và ở đây không khí mát trong veo
Làn hơi tiếng không bao giờ bất dạng!

Em đứng đây, ta van em đứng đây!
Nhưng hồn đi mà em có đi đâu?
Mái tóc em lán khói biếc bay thâu
Và ân ái không chung cùng nhau nữa!

Em đá chết nhưng anh còn tới mãi
Vi muôn năm xác vẫn đượm màu tươi

Vi muôn năm trong hương khói sương rơi,
Anh lắng thấy tâm hồn em đi lại

Anh sẽ lại và anh còn sẽ lại
Vi linh thiêng anh vẫn sống trần gian

Vi muôn năm điệu đàn còn phôi phôi
Trong không gian, diu dặt nổi âm dương!

GIA-NINH (Và giới)

VĂN CHU'ÔNG

tu tưởng, ý nghĩ của mình. Họ có cần gì đến tác phẩm mà họ phê bình đâu. Như F. Céline đã nói trong cuốn « Bagatelles pour un massacre », họ không thể nói tới cái gì khác được cái « bản ngã kiêu ngạo » của họ. Thật là đáng chán, khi thấy họ dầy vò một tác phẩm, dùng nó làm một cái bực để nhảy đi xa!

Nhiệm vụ của nhà phê-bình, có lẽ không phải là tìm tới những cái năng mới. Nhưng trong công việc, nhà phê bình phải lưu ý hơn đến những tác phẩm đầu tiên của một nhà văn. Phải cúi mình xuống những tác phẩm có biểu lộ một tâm hồn rung động, một ý chí sốt sắng. Tác phẩm có thể vụng về, có thể nonớt, như tiếng chim mới kêu. Nhưng cốt nhất là thấy ở đấy một vẻ sắc riêng, một âm điệu hiếm có; cái gì gần của nét bút, cách xếp đặt của cuốn truyện rời về sau sẽ có. Không thể nhầm được, và nhà phê bình cũng không có quyền nhầm; trong đó thế nào cũng có một cái gì cho ta đoán biết được cái tài năng về sau này.

Không có gì cảm động hơn những tiếng kêu bập bẹ của những người mới mẻ, bắt đầu đi vào các đường lối của tri thức và của tâm hồn.

Bên ta, có bao nhiêu người viết văn, tưởng mình là văn sĩ, là thi sĩ một cách dễ dàng. Họ làm thơ để có một bài thơ, viết truyện để có một quyển truyện. Họ không muốn một tí cố công nào, họ viết thế nào xong thôi, thế nào cũng được.

Làm thơ, đi buôn, còn phải khó nhọc, còn phải học nghề: tại sao viết văn lại không muốn học, không muốn cố?

Những người đó, cái gì cũng viết, chỗ nào cũng đăng, làm cho ta chán nản. André Gide thật nói phải khi đã nói: nếu họ đi viết đi, ta sẽ thích viết hơn.

Nhà văn ấy còn nói câu này nữa: có hai mươi cách diễn đạt một ý tưởng, nhưng chỉ có một cách là đúng.

Trước khi đến cách đúng ấy, còn phải bao nhiêu ngày giờ, bao nhiêu khó nhọc, bao nhiêu công tìm! Mà cũng có khi chỉ gần đến chỗ đúng

mà thôi. Những nhà văn giá trị không bao giờ mất lòng tự bằng lòng mình. Mỗi câu văn viết ra, là một dịp cho họ ăn họa, bán khoán.

Phân biệt sự rung động thật với sự « văn chương » rất là dễ dàng; một ý nghĩ, một hình ảnh, một cảm giác thêm vào, vì nhà văn cho là thâm thúy, là đẹp, là sâu xa, không đánh lừa ai được. Cái gì nhà văn không cảm thấy mà bịa ra, nó vẫn có vẻ một vật thừa, một sự vô ích. Không bao giờ thấy lòng máy có thiếu nữ giống như nét xuân sơn, mà cứ viết vì tưởng là hay, nhà văn đó suốt đời chỉ là một người đi vay mượn, một tâm hồn nghèo nàn, đem của người khác đi cầm để mua chút danh hào cho mình.

Trong mục « Tin tức » của báo Tin-Văn (Nouvelles littéraires), ông Robert Honnert đã viết:

« - Càng nghĩ, tôi càng tự hỏi xem lời khuyên như mà tôi phải bảo, lời khuyên cần nhất, có phải là một lời khuyên về phương diện tinh thần: trước hết, mình phải thành thực với mình; không bao giờ nên chịu viết về một đề bài thấy người khác được hoan nghênh vì nó, nếu chính mình không thấy một cái liên lạc tối cần giữa mình với đề ấy; không bao giờ nên « bắt » một hình ảnh nếu mắt mình không trông thấy; tránh những đồ trang sức mượn làm hại nhất cho các nhà thi sĩ. »

Tôi nói, cả các nhà văn nữa.

Sự thành thực chưa đủ cho nghề thuật.

Có thể, nhưng một nhà văn không thành thực không bao giờ trở nên một nhà văn giỏi. Không phải cứ thành thực là trở nên một nhà nghệ sĩ. Nhưng một nhà nghệ sĩ không thành thực chỉ là một người khéo tay thôi.

Không nên cãi rằng mình thực thà, nếu mình không thực thà. Một đôi khi người khác có thể nhầm được, nhưng chính mình, mình không bao giờ nhầm cả. Và không có gì đáng bí cho một nhà văn hơn là mình tự dối mình.

Thạch-lam

Từ số sau trở đi: sẽ bắt đầu đăng một loạt bài của Thạch-Lam về: Quan niệm trong Văn chương.

THƠ ĐƯỜNG

Văn khốc giá

*Tạc nhật nam lân khốc,
Khốc thanh nhất hà khố!*
*Văn thị thê khốc phu,
Phu niên nhị thập ngũ.
Kim triều bắc lý khốc,
Khốc thanh hựu hà thiết!*
*Văn thị mẫu khốc nhi,
Nhi niên thập thất, bát.
Tư lân thượng như thi,
Thiên hạ đa yểu chiết.*
*Nãi tri phù thế nhân,
Thêu đắc thùy bạch phát?*
*Dư kim quá tử thập,
Niệm bỉ, liêu tự đuyệt.*
*Tùng thủ minh kinh trung,
Bất hiềm đầu tự tuyệt.*

BẠCH CỬ DỊ

THƠ DỊCH

Nghe người khóc

Mới hôm nọ, xóm nam người khóc,
Tiếng khóc sao đau độc nỗi lòng!

Rằng đau là vợ khốc chồng;
Chông hai năm tuổi, khuất vòng nhân gian.

Sớm nay lại khóc than xóm bắc,
Tiếng khóc sao ruột thắt từng cơn!

Rằng đau là mẹ khốc con;
Con mười bảy, tám, chết còn tuổi xanh.

Bổn hàng xóm chung quanh như thế;
Khấp thế gian chết trẻ còn nhiều.

Mới hay người thế bao nhiêu,
Trắng phơ mái tóc để nào mấy ai?

Ta nay tuổi có ngoài bốn chục,
Nghe ai kia, thôi cũng vậy lòng.

Từ đây trong bức gương trong,
Đầu ta ngỡ tuyệt, ta không quán giá

TÂN-ĐÀ

ÁO TÂM LEN...

Chỉ nên đòi cho được marque



garanti pur laine của nhà máy dệt

PHUC LAI

87, ROUTE DE HUÉ - HANOI

mới khỏi bị nhầm thứ len xấu. Hiện có nhiều kiểu áo rất hợp thời để tiện các ngài lựa chọn

Cái giấy

TRUYỆN NGẮN của XUÂN-ĐIỆU

Trong thành phố,
23 tháng 9 năm 1937

Anh Hứa.

PHẢI, có một chuyện gì đây? Nếu không, em đã gửi theo lối con chim xanh nhỏ của chúng mình, chứ không mượn nhà bưu chính. Đường như bỏ thư vào cái thùng sắt, em có can đảm hơn là trao cho một bàn tay.

Anh Hứa, bao giờ em gọi anh như thế đâu? Em chỉ gọi « Anh », hay « Anh của em ». Nhưng hôm nay, em không còn là của anh nữa rồi; em muốn dứt hết lửa và ngọn. Và nếu anh nghe giọng Thu xưng « em », chắc anh phải rung rờ vì thấy rõ ràng không trong tiếng ấy, như một cái hộp không đựng vật gì.

Anh còn kinh ngạc làm chi; anh cũng đừng buộc tội ai hết. Em không phụ anh chút nào, em chẳng dối tình nhân. Một trái chín muối (1) phải rơi; cái giấy giăng lâu phải đứt.

Cái giấy, ô! chính thế, em ngẫu nhiên được hình ảnh để tả cảnh linh hồn của em. Nếu không được cách so sánh này, có lẽ em không khi nào nói rõ được lòng em, và để anh tưởng nhầm mãi mãi.

Anh Hứa, anh thử lòng em chỉ mãi thế? Em thấy rằng yêu anh, thì em nói rằng yêu anh.

(1) Chín muối : chín nữ.

Em không hen trăm năm cũng như không thể muôn đời; em yêu, chỉ có việc đơn sơ ấy thôi. Chỉ có việc trước mắt là em yêu; ngoài ra, em không biết gì xa xôi nữa.

Anh để cho em yêu tự nhiên có được không; khôn nan! sao anh đem thước mà đo, đem cân mà lường, anh tra vạ em,



anh dẫn vật em Anh tìm « vĩnh viễn », muốn « vô cùng », rồi chàng sợi giấy tình ái. Chắc anh không muốn giữ nó bên lâu dài đặc, nên anh mới đem ra giật mạnh anh dứt thư, anh căng ra, anh dùng hai cánh tay vạm của anh, anh cầm kéo hai đầu; anh ác làm chi làm vậy!

Có bao giờ em đem ra dãi nắng, dầm mưa một cái áo tơ mà em muốn giữ; có bao giờ em dẫn mạnh cái chén sứ

mỏng lên bàn và hỏi : mày có chắc hay không?

Anh muốn tình yêu là một sợi thừng buộc những chiếc thuyền to hơn là những giây tơ treo vài đóa hoa mảnh khảnh. Em trách anh lắm, anh Hứa, em tức, em buồn, anh bắt em hết yêu anh. Em chỉ muốn khóc thôi, anh a!

Vì nếu cái giấy của chúng ta mà thực không bền chắc, ta cố giữ cũng có thể lâu hàng thế kỷ. Sao ta không cần thận nó, che chở, trân trọng nó, ta không mịn màng, nhẹ nhõm ở đầu ngón tay? Cần chi phải to lớn, rõ rệt như một giây neo. Không ý tứ thì vật gì cũng phải bỏ phải mòn, huống chi chút tình của chúng ta. Em biết rồi, quả thật anh không muốn cho tình ta lâu, tuy rằng anh cứ đi tìm cái bền vững.

Mà thế nào là bền vững, hờ anh? Em chả biết đâu. Yêu nhau, nó dễ dàng bao nhiêu! Em yêu như hút không khí vào ngực, em yêu như bước những bước hàng ngày. Em chẳng thấy khó khăn. Ta hãy theo lòng ta, cưỡng ép mà làm chi, bắt buộc mà ích gì. Rồi đến khi ta hết yêu thì ta thôi yêu, không lý sự gì cả. Mỗi khi anh giăng dùn Sợi Giấy, em hãi hùng vội nắm lấy hai tay anh; nhưng anh thì yếu đuối, em thì yếu đuối thế này, cần anh sao nổi!

Tuần trước, một buổi mai thức dậy, em bỗng thấy lòng

em rời đi dữ quá. Em biết anh yêu em lắm, quá, vô cùng. Nhưng cái giấy chỉ còn là một sợi tơ. Anh tình, tám tháng trời yêu nhau, qua những trận mưa nước mắt, trải những cơn bão giông bão, cái giấy còn chỉ đâu nữa.

Mày sao anh bình tĩnh trong bảy hôm sung sướng. Em cứ buộc vào anh. Anh thấy thông? chỉ một thoáng to, mà khéo giữ gìn, cũng lâu được bấy nhiêu mặt trời và bấy nhiêu mặt trăng. Nhưng than ôi, vừa khi qua, anh lại dứt thêm một lần, nó là lần cuối!

Đứt rồi, không thể nữa, anh a! Em không chán anh, em biết lòng anh, nhưng em nhọc quá chừng, em thấy hết, hết. Em không hiểu em được; em muốn nói rõ, nhưng khó quá! Em chỉ thấy cách nói mà mờ kia mà thôi. Em đã nói dài, em như làm luân lý với anh; cũng chỉ vì em ráng nói, em ráng...

Thôi hết rồi, cùng tan rồi. Chúng ta chỉ còn là hai bạn xưa. Em lúc nào cũng thực thẳng, em nói những điều thực lòng em cảm thấy. Anh đừng buồn mà khổ em lắm, anh biểu đừng em, anh thương hai em cũng như em thương hai anh. Đứt rồi, anh ôi! Anh đừng nổi lại làm chi. Dầu khéo nói thế nào, cái giấy cũng sẽ còn cái gút.

Người yêu dưới: Thu

(và có lẽ người viết dăm lá:)

Xuân Diệu

Lậu kinh niên...

Mặc lậu kinh niên sáng ra tí mù (goutte militaire) hoặc thức khuya mệt nhọc, uống rượu lại ra tí mù là do trùng lậu đã ăn xung sinh-dục-hạch (prostate); hoặc không có mũ nhưng trong nước tiểu nhiều vẩn là do trùng lậu đã ăn xuống, khoét đục trong thớ thịt. Kịp dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, — Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc chắn, giá 0p.60 một hộp.

Nhân chữa khoán các bệnh phong tình

ĐẠI LÝ: Hiệu sách QUANG-HUY, Haiduong

Bệnh viện và nhà hộ sinh

BÁC SĨ VŨ NGỌC QUỲNH

72, 74, 76 Góc đường A. Sênès và Jacquín (sau nhà Rượu)

Chữa các bệnh

Chiếu điện (Rayon X)

Chữa bệnh bằng điện (Diathermie. U. V.)

Giấy nói số 622 — HANOI

Hạt sạn

Trong bát chè nhà

Ngày Nay số 100, truyện « Bên kia sông » :

Bàn tay nhỏ mát của nàng đặt trên trán tôi nóng vì chạy nhảy ngoài cánh đồng.

Cái trán chạy nhảy ngoài cánh đồng? Thế thì chắc tác giả đi bằng đầu!

Lịch sử

Ngày Nay số 103, « Chính trị và đảng phái » :

Ở Pháp, sau hồi đại cách mệnh, ban hành pháp là trăm người (Directoire).

100 người! chắc tác giả thích cái gì cũng nhiều thì phải, vì Directoire bên Pháp chỉ có năm người!

Cố chèn lịch không?

Đông Pháp số 3808 trong mục « Tin thể thao » :

Hai bàn trơn, U. S. H. J cố tấn công rất dữ để hồng gờ nhưng cho hết 45 phút, tỷ số 2/0 vẫn không trênnh lịch.

Vậy ra tỷ số 2/0 thặng bằng đấy!

Môi « mồm » của đàn bà Phi châu?

Phụ Nữ số 7, trong bài « Diễn giải bằng thí dụ » :

Nàng tựa đầu cổ lả vào vai Minh, và Minh sẽ cúi môi lướt một vệt hôn trên mái tóc mềm mại của tình yêu.

« Cúi môi » thì hẳn là Minh phải có một cặp môi « biệt lập » không phụ thuộc vào cái đầu, hay ít ra cũng dài vồng xuống như môi đeo mâm của đàn bà Phi Châu.

Còn cái hôn, ở đây nó là « nụ » vạy ở đâu có sẽ nở « hoa »?

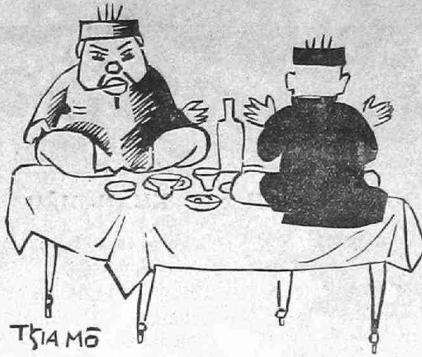
Hai người hóa đại

Cũng trong bài ấy :

Nhưng họ cũng ngồi trên cỏ, một bóng tối của tình yêu dưới bóng tối của tầm cây, họ ôm vào với nhau, và hai người cùng rưng rưng lệ.

Tương « cỏ » là « bóng tối của tình

NÓI CHỮ



CHỦ NHÀ — Bác xơi « tiển » đi.
KHÁCH — Mời bác xơi « tiển »!

yêu » họ « ngồi lên trên » họ lại « ôm vào với nhau » rồi họ nhìn nhau « rưng rưng nước mắt »
Vậy đích thì là hai người này đã hóa rõ rồi!

Đón thầy học?

Cũng số báo ấy, trong truyện « Lâm Ly » :

Thế là Lê-Sâm lo lắng hồi hận, buồn rầu, viết bức thư thứ hai vắn tắt mấy giòng đề... xin lỗi cô bạn, bằng một giọng ân nần ngu không thể tưởng tượng.

Cho nên được bố mẹ hỏi cho Kim Thu làm vợ.

Vi « ngu không thể tưởng tượng » được « cho nên bố mẹ Lê-Sâm mới hỏi vợ » cho chàng (để làm cho chàng hết ngu). Vậy tác giả đợi gì mà chưa lấy vợ?

Tập tục... tân kỳ!

Vẫn trong truyện ấy :

Bảy giờ hai người sắp lấy nhau, ái tình sẽ thân, ra một việc dĩ nhiên mất rồi, từ lời âu yếm cho đến nụ hôn đều theo một tập tục cổ sần ..

Lại « nụ hôn », một cái hôn chưa nở! Nhưng « ái tình thành dĩ nhiên » vì sắp lấy nhau, còn yêu nhau mà không lấy nhau thì vẫn không có ái tình? Và chưa có bao giờ thì sao lại gọi là tập tục được, mà còn nói « tập tục cổ sần ».

HÀN ĐÀI SẠN

Tuyển linh diểu

L. T. — Bác xơi ư, bán đến vấn đề « Đông dương phong thủy », lời xin giúp nhà nước một mẹo: tuyển một đội quân năm nghìn người, toàn là người diểu cả, vì phương ngôn có câu: « diểu không sợ súng ».

Đau đớn vì tình

— Ông có đau đớn vì tình bao giờ không?

— Luôn luôn, nhưng đều xoàng cả, chỉ có mỗi một bận u nó choang cái gối gỗ vào mặt làm gãy hai cái răng là bận ấy đau đớn quá!!

Của T. B. Oanh

Mở hàng chịu

Lý Toét thêm rừu, nhưng không có tiền bèn vào chai ra hiệu để mua chịu.

Nhà hàng không muốn bán chịu, tặc chửi:

— Ông để lát nữa hãy mua, vì chưa có ai mở hàng.

Lý Toét ra ngoài đứng chờ một lúc khi thấy có người vào mua ra, rồi lại vào hỏi mua:

— Bây giờ đã có người mở hàng rồi, vậy ông làm ơn bán cho.

— Chàng dám tặc ông, nhưng người ấy cũng mở hàng chịu.

Của Ng. văn Lan

Tuân lệnh

Ba đi lính, một hôm phải đứng gác sáng-ti-nền. Một người lạ mặt từ đằng xa đi lại. Ba quát:

— Đứng im!

— Người kia đứng lại rồi quay đi.

Ba lại quát:

— Đứng im!

Người kia cúi:

— Tôi đã đứng lại và tôi đi chỗ khác rồi còn đứng im gì nữa?

Ba đáp:

— Mặc kệ. Tôi cứ tuân lệnh trên, kêu ba tiếng « đứng im! » rồi... bán.

Của T. B. O. H. N.

Chàng tin thầy cứ

đo lại mà xem

Giờ địa dư, thầy giáo hỏi trò Ba:

— Núi Fan-si-Pan cao bao nhiêu thước lấy?

Bà, nhanh nhẩu — Thưa thầy, núi Fan-si-Pan cao 5000 thước a.

— 5000 thước?

— Thưa, rất đúng a. Chàng tin, thầy đi đo lại mà xem!

NGUYỄN XUÂN TÙNG

KIẾN TRÚC SƯ

Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Hanoi



Vẽ kiến trúc

và nhận thầu mọi công việc kiến trúc

tiếp khách: Sáng từ 9:30 đến 11:30 Chiều từ 4: đến 7

KỶ YẾU ÁNH SÁNG

Việc Phúc-xá

Hiện nay ban Kiến-trúc của đoàn đã về xong kiêu nhà. Kỳ sau sẽ đang bức hình chụp toàn thể các nhà *Ánh Sáng* và bức bản đồ; ban Hoàng như Tiếp kiến trúc sư, người mà ban Kiến trúc đã giao cho công việc ở Phúc-xá sẽ giảng giải về những kiêu nhà đó và nói rõ về những cái mới, những điều ích lợi về mặt kiến trúc.

Ban Công-tác sẽ lo về việc đồ đạc, xây dựng và đã quyết định gọi thầu.

Nội tháng này sẽ có thể nghĩ đến cuộc lễ « đặt viên gạch đầu tiên » ở trại *Ánh Sáng* đầu tiên của Đoàn. Cuối tháng năm này sẽ có thể làm lễ hoàn thành trại Phúc-xá.

Tuy ban Kiến-trúc và ban Công tác còn bận bịu về nhiều việc khác, tuy phải hết sức thận trọng trong công cuộc đầu tiên, chúng tôi cũng cố sao cho có thể hoàn thành được trại Phúc-xá trước mùa nước lên.

Việc Voi-Phục

Đoàn sẽ hết sức nghĩ cách làm tiền để bắt đầu ngay việc dựng thôn *Ánh Sáng* hoàn toàn về đủ mọi mặt ở trên kiêu đất 17 mẫu gần đến Voi-Phục.

Việc Bắc-giang

Một đoàn phái bộ *Ánh Sáng* mới đây đã cùng ông Phó-sứ Bắc-giang, ông Chánh sở Lục Lộ và ông Chánh sở Đạc-diên đến làng Ninh-xuyên cách Bắc-giang 20 cây số để xem xét địa thế Ban kiến trúc của Đoàn nhận việc về kiêu làng mẫu để công việc xây dựng thì do sở Lục-lộ Bắc-giang đảm nhận. Số tiền mà tỉnh Bắc-giang định dùng về việc này là hai vạn đồng.

Ban Kiến-trúc đã giao cho bạn Võ đưc Diên về kiêu toàn thể làng. Bản về đã làm xong và đã gửi lên ông Sứ Bắc-giang.

Việc Voi

Bác-sĩ Lương-ván-Phung tổng sự tại nhà thương Voi, một người bạn của *Ánh Sáng*, có gửi thư về yêu cầu Đoàn giúp sức để xây dựng một trại *Ánh Sáng* cho những người làm trong nhà thương. Việc này sẽ quyết định trong kỳ hội-đồng Trị-sự sắp tới.

Công việc của đoàn ở Hải-phòng

Chi-đoàn *Ánh Sáng* ở Hải-phòng đã bắt đầu từ lâu việc dựng thôn *Ánh Sáng* ở đây. Hiện nay đoàn đã có gần tám trăm bạc trong quỹ và một số hội viên hơn nghìn người. Các bạn ở dưới ấy hằng tháng có tổ chức những cuộc diễn thuyết để tuyên truyền chủ nghĩa *Ánh Sáng*. Cuộc nói chuyện đầu tiên về « Thôn *Ánh Sáng* » của bạn Nguyễn Đình Thuận trưởng ban Ủy ban Tuyên truyền, đã được công chúng hưởng ứng nghe rất đông. Tháng tư này, bạn Nguyễn Đê bác-sĩ, cố-vấn của Đoàn, sẽ nói về vấn đề Vệ-sinh.

Văn phòng đoàn *Ánh Sáng*
28, phố Richaud - Hanoi

(Tiếp theo trang 10)

— Thế nào? Buông chưa? Chưa

à?

Hắn đã thêm một chiếc nữa. Anh trai họ ứng ục như người súc nước. Nhưng hắn đã buông lưỡi dao, tóm được chân Trương A.

Một cuộc vật đứng rồi rít, không khoa học, bất đều.

Mặt Trương A. hốt hoảng, không hung hãn nữa.

Con dao rơi xuống đất.

Cho đến lúc họ rời nhau ra, tự nhiên rời nhau, cùng đứng nhìn nhau, cùng nhìn thờ.

Rồi Trương A. nhặt dao, liếc vào gan bàn chân, để lau đất vấy máu. Hắn lườm anh trai:

— Hiền chưa! Anh nè cái thằng bố em, nên anh mới cho em ném súng đó! Còn hôm nữa, anh sẽ cho sọt... lưỡi dao!

Anh trai nhỏ cả đầu lẫn ngực về phía Trương A.:

— Thằng bố anh có được không? Họ sắp đánh nhau đến ăn mạng lần nữa, nếu không có cụ nhất, lom khom bước đến, gặt gù nói:

— « Thái bướng » có khác, các cậu rồi hơi thật!

Rồi từ nhiên quát Trương lên:

— Mẹ! muốn « ngửa » nhà phà cả lượt đấy phỏng?

Tôi nhìn cụ: một người gầy gò đã sống nhiều năm quá, nhưng ăn ít, sung sướng ít. Một bộ mặt già xom, chi còn da bụng nhung, rần rần (thành lớp nó để lên lớp kia. Hai con mắt ướt nhoeo, cặp môi mỏng, gần lác với da.

Cụ ăn yếm nhìn tôi một cách « bề trên » và sắp sửa cười. Như tôi rằng đã có thể lác oai được, cụ sẵn lòng để phúc ngay.

Tôi tin lời ông K. bán về những « mọt già » trong dân.

Họ không quen một dịp nào để nhắc rằng họ là người trên, trừ lác vào huyện. Thát là vira nhũn nhũn, vira phàn miêng, hai đặc tình, đặc Tao-Tháo...

Những « thuyết » của Trương A.

Chúng tôi, bốn người, ngồi kín

LÀM DÂN

gần hết ghế của một quán nước ngoài chợ. Trương A., Trương Nhi đã ăn hết ba bữa đầu trắng chấm mắm tôm ớt, làm voi nữa chơi rạu lớn ta. Câu chuyện vẫn bốc theo hơi men. Nó đi từ chỗ « thẳng nhiều X. này lấy vợ lẽ mất có, tiếng là ba chục, nhưng thực ra chỉ có ba đồng. Vì ba chục là món nợ cả gốc lẫn lãi truyền kiếp, từ đời này họ thành.

Nói qua những thủ đoạn đánh nhau, ăn cướp, thủ đoạn đá một cái làm lán xa ba thước cái gánh hàng lán xác thịt của một thằng to tướng, của Trương A.

Lúc này nó xoay quanh anh Trương Nhi, một anh trai ngoài hai mươi, gầy gò, gầy lưng. Anh nay có đôi mắt cum cúp, lơ đờ, chuyên nhìn trộm. Bộ mặt hẳn hiền lành nhưng thoáng một cái, lại thấy láu lỉnh một cách ngu dại. Nghĩa là hẳn có một vẻ « thế nào ấy » nó đã làm cho tôi phật cả lòng vì phàn tích không nổi.

Tôi hiểu được con người đó, lúc Trương A. nhìn hắn mà nói:

— Chú! Hiền chưa? Anh nói thế: chú không thể đi tuần được. Vì chú rái quá, chú lại hay khúm núm, nhũn nhũn quá. Đò cũng là mọt nết hay, nếu muốn sống cho yên ổn. Nhưng, đàn ông không thể thế được! Chú à? Thoạt đầu tôi đã tưởng chú thì chỉ có một việc: ăn. Sau nghĩ lại, thì ra chú ăn cũng không giỏi! Bò chừ, bôn ực bả một ngày, nước me gì!

Trương A. không muốn nói đến việc uống. Vì thực ra, Trương Nhi lúc đó ti ti uống cũng không kém gì hẳn.

A. bỗng lên giọng kể cả:

— Tôi như chú là con nhà cũng có bả ăn 3ai đề đấy, thì lòi cóc gì bỏ tiền ra chạy một chúc Trương Nhi! Danh giá cái gì, nếu cứ làm ông Trương bằng cái lối như chú? Tôi như chú, nghe chưa? Tôi cố chạy lấy một chừc « hầu trẻ » cho

một lão huyện hiếc nào đó.

A. cười bản cả dậu ra:

— Nhân bao nhiêu! Thủ vị bao nhiêu! lại có số việc ngoại: lồi rừa chân cho quan ông, đi gọi con sen cho quan bà. Ngày lấy vợ làm kiêu cho các cô các cậu, hay thỉnh thoảng chia mũ ra cho các cô các cậu bầu một cái. Lác rồi ra công huyện khoe cái sang của quan bà với mấy cô gái làng, nếu không ra lóc mẩy anh tông lý.

«Đù thế nào, chú à, nó còn được cái tiếng là « cậu » ở nhà quan. Nếu lác ra, lại có thể giang được nữa!

A. nhìn về phía tôi, hai lỗ mũi hẳn nở to ra:

— Trên có ông Phó, cháu xin lồi hai ông. Ở làng này, làm « xếp » tuần, chỉ có nhà cháu mới cáng nổi. Thử hỏi đã anh nào chịu được một lúc hàng chục cái gậy nện vào lưng, lại cho chúng ngăn ấy chiếc gậy vào đầu một thằng khác? Trông thấy máu, mà « mo phủ » tu! Hay là, một mình một bữa làm xết ngăn bằng cái quạt mà đánh bạt cả một làng người ta đi được!

Hai mắt A. lìm đim, hẳn đang như lần tìm một thứ khoái trong việc đã qua:

— Làm xếp tuần, đối với những anh cứng cổ, là cứ nện cho miềm đi. Còn đối với những anh có thể lực một chút? Hề có việc lồi thối, là đến tẩn nhà nó, tư đóm vào gáy mình một nhát, rồi nằm ăn ư ơ đó. Nó không tù, thì nó cũng hết nghiệp!

A. mở to mắt, trịnh trọng nói:

— Đám vào gáy, bằm, không bao giờ chết được à! Có phải là để không? Nhưng mà lại hóa khó đấy!

« Thưa hai ông, để mỗi lúc đã cái quân được một lũ giòi đánh không chề, như tuần làng này!

(Còn nữa)

Trọng-Lang

CẦU Ô

Tìm việc làm

Trẻ tuổi, đứng đắn, đang học năm thứ tư ban thành chung, muốn tìm một chỗ dạy học tư trong mấy tháng hè sắp tới.

Hỏi M. Bùi duy Rinh, 29 Emile Nolly Hanoi (Gác trong)

Đứng đắn, chăm chỉ, có bằng S. H. P. V. muốn tìm một việc làm ở Hanoi (bán hàng hay đi thu tiền) miễn là đủ sống.
Hỏi M. Lương đưc Xương, 29 Emile Nolly Hanoi.

AN-THIAN

GRANDE PAROISSE DE NOUVEAU-POISSIE
2, Ruelle Nguyễn-trung-Hiệp
HANOI

?? ? 1936

XE KIỀU MỚI

Cấp khi gió kệp mưa đơn,
Dùng xe «AN THIAN» chẳng
cơm có gì.

Có bán đủ cả: Vít, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153 Ed Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 326

D' CAO-XUAN-CAM

Tổng-nhiệm Đại-Học-Đường-Paris
Nguyễn-Trung-kỳ bệnh-viện
quản đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nội-thương

Khám bệnh

Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h

Khi cần kịp mới về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh

THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI - HUNG

(Tiếp theo)



IX



ÔNG ốm đã hơn hai tuần lễ.

Chiều hôm nay cũng như mọi

Tý đi học về để mang báo bằng ngày lên gác cho nàng. Nàng không dám gọi vú Hà hay thằng Thả để sai làm việc ấy. Từ hôm bà phán thấy bệnh nàng trầm trọng sợ lây sang hai con, bắt dọn buồng kho ở trên gác cho nàng nằm thì nàng sống cách biệt hẳn mọi người. Một ngày trừ vú Hà hai lần bưng cơm lên, nàng chỉ còn gặp mặt Tý chiều chiều mang báo hôm trước cho nàng đọc, và thỉnh thoảng đến bên giường hỏi thăm.

Trong hai đứa em xưa kia vẫn thù ghét nàng và vẫn bị nàng thù ghét, nàng đã được hẳn lòng Tý. Có nhiều lúc nàng tưởng Tý yêu nàng nữa. Không phải nàng đã lấy lòng Tý để mong đi ghê nghi lại mà thương hại nàng hay ít ra cũng để cho nàng được yên thân. Không phải sự yên thân nàng chỉ vì bông ở nàng. Nàng đã nhận thấy, đã hiểu rõ rằng chỉ khi nào chính mình quả quyết để cho mình yên thân thì mình mới được yên thân: Sự bình tĩnh của tâm hồn không ai có thể cho mình cũng không ai có thể cướp của mình được. Nàng còn nhớ một hôm bông đứng nàng cảm thấy sung sướng, — cái sung sướng hồn nhiên mà người ta thường vật có. Giữa lúc ấy bà phán thét mắng đầy tớ om xòm, cốt để chửi cạnh nàng và làm cho nàng khổ sở. Nhưng nàng vẫn rùng rùng, như không để ý tới, như không nghe thấy gì hết. Ngày nay không những nàng không nghĩ để tìm nghĩa xa xôi những câu bóng gió của

di ghê mà những lời sâu cay độc địa di ghê nói thẳng vào mặt nàng, cũng không làm cho nàng động lòng nữa.

Vậy nàng tử tế với Tý và Thảo là chỉ vì nàng muốn tử tế, chỉ vì nàng đã nhận thấy khi nào mình tốt, tốt với khắp mọi người, cả với người thù thì mình sung sướng, thì mình bằng lòng mình, thì tự nhiên sự bình tĩnh sẽ thấm sâu vào trí não vào tâm hồn mình. Xấu bụng, ác nghiệt, thù hận, làm cho kẻ khác khổ sở, mình có được lợi lộc gì đâu! Điều ấy, nàng đã nhiều lần nghĩ đến và nay trên giường bệnh, tâm trí nàng nhẹ một nhưng sáng suốt hơn lúc khỏe mạnh, càng thấy rõ rệt lắm. Những sự xảy ra, những lời nói, việc làm hằng ngày của bà phán và những người sống chung quanh nàng mà trước nàng không lưu ý tới, lúc này, như bỗng hiện thành hình, tựa cuốn « phim » đem chiếu trên màn ảnh. Vì thế, nàng nhớ lại tường tận những hành vi ngôn ngữ của di ghê, nhớ lại không phải để oán ghét nhưng để nghĩ đến tâm lòng tốt mới có và sự sung sướng mới có của mình.

Một hôm, — nàng nhớ cả là một hôm thứ ba — nàng giảng cho Tý một bài học luân lý « Bản phận của chúng ta đối với tôi tớ ». Nàng cũng chỉ dịch nghĩa bài chữ Pháp, và thỉnh thoảng chêm một câu thí dụ cho Tý để hiểu. Nhưng bà phán đứng ở hiện nghe thấy cho là nàng nói cạnh mình. Tức thì bà bước vào trong phòng, cười mắt bảo Hồng:

— Từ-tế, để dãi quá với tôi tớ để chúng nó bẹn đi giải gãi thì của nhà còn ra sao nữa. Hồng ngừng lại nhìn hai em,

rồi dịu dàng nói:

— Em đã hiểu chưa?

Tý nhanh nhẩu đáp:

— Đã. Chỉ giảng thế thì ai không hiểu.

Hôm ấy, không những bà phán ghét Hồng, mà bà còn giận lấy cả Tý nữa. Bà gọi con đến buồng để dạy nghiêm: « Ở trường thầy giáo không giảng nghĩa cho mày hay sao mà mày phải nhờ đến cái con giới danh ấy? »

Hồng mỉm cười khi được Tý thì thầm thuật lại cho nghe lời nói của di ghê! Và bây giờ ông lại câu chuyện, nàng vẫn không giữ được cái mỉm cười thương hại: « Những kẻ ác, những kẻ xấu bụng không bao giờ sung sướng được! Họ luôn luôn chỉ những cạnh lòng, với tức tối! »

Qua kinh cửa sổ, ánh hoàng hôn một ngày đông khô ráo, chiếu bóng gọn nước sông Tranh lên trần nhà. Những màu cầu vồng chạy đuổi nhau. Thỉnh thoảng bóng đen một cái xe tay lướt qua trong một chớp mắt. Hồng vừa tò mò ngắm nghĩa cái cảnh tượng sắp tàn ấy, vừa suy nghĩ miên man đến chuyện đời. Hồng vừa rùng rùng. Một luồng gió mạnh vừa thổi bật mảnh giấy nhật trình gián che lỗ hồng của mảnh kính vỡ. Vội vàng Hồng kéo chăn trùm kín đầu, và nhắm mắt cố ngủ vì nàng đã thức hai ngày và một đêm liền. Nhưng nhắm mắt Hồng càng trông thấy rõ những người, những việc thường gặp và những việc đã xảy ra hằng ngày: Một ban tổ tóm hiện bật lên như một bức tranh

khắc nổi với những màu sắc sặc sỡ, trong đó cứ động ba người đàn bà: bà phán, bà phủ và bà đốc.

Bà đốc! Hồng cố tìm hiểu vì sao bà ta lại ghét mình. Chẳng lẽ chỉ vì bạn mà ghét lấy con chồng của bạn! Không một lần nào Hồng được bà ta nói với những câu dịu dàng hay thẳng thắn: bà ta không cần nghĩ gặt gồng thì cũng ý tứ mỉa mai. Và khi nào Hồng bị đi ghê mắng hay nói xấu thì thế nào bà ta cũng để thêm vào.

Còn bà phủ, Hồng không biết bà ta có những ý nghĩ gì về mình, cũng không rõ vắng mình thì bà ta có vui xiêm đi ghê điều gì không. Nhưng chỉ trông thấy cái bộ mặt kin đáo và nghe những câu « quan lớn phán có xoi không, bà lớn phán bực họ xin một cái gì cũng đủ kho chịu rồi. Lại cái cười của bà ta nữa, cái cười bà hai bâng lơi của bà ta, sao mà ghê sợ thế! Ghê sợ cả cái giọng bới bới của bà ta: « Có Hồng đấy à? Lâu nay có có đi Hà-hồng thăm có phán Can không? » Mỗi khi nghe thấy câu hỏi ấy, Hồng chỉ li nhí đáp lại một tiếng « không » rồi lảng ngay vào nhà trong, để khỏi phải trông thấy cái nhin chế nhạo của bà đốc và cái lườm dữ tợn của di ghê. « Đản bà! »

Tiếng oán trách ấy như ở tay đây linh hồn thốt ra. Biết bao người đàn bà ghét Hồng như quân thù quân hãn! Thấy nàng qua, hai bên hàng phố họ chỉ trở. Gặp nàng, họ quay mặt đi, có khi họ nhổ bọt nữa. Ma nào

PHÒNG TÍCH



1 là: Cơm no rượu say với ham tình giục (nên bị bệnh gọi là Phòng-Tích)
2 là: An no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay!
Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng võ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hần, khi đau lưng, đau rau trên vạ. Người thường mỗi mệt, buồn bã chán tay, bị lã năm sắc mặt vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.
Liều một bản uống Op25 Liều hai bản uống Op45

VŨ-ĐÌNH-TAN Ấn từ kim tiền năm 1926
18 bis, Lachtray HAIPHONG
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HA 13 hàng MÈ (Culture) - HANOI
Đại-lý phát hành khắp Đông-Dương: NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAIPHONG
Cơ tình 100 Đại-lý khắp HANOI và các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIÊN, LAOS

có làm gì họ đâu! Nhiều lần nàng đã muốn bảo vào tận mặt họ rằng họ ác, họ xấu, rằng lòng vô nhân đạo của họ còn đáng bị, đáng khinh bằng mấy tình láng lờ của nàng, nếu chú thực nàng lắng lờ như họ tưởng hay cố ý tưởng thế.

Còn bọn đàn ông thì chẳng rõ họ có khinh bị nàng không. Mấy ông trưởng phố gặp nàng vẫn lễ phép chấp tay chào. Còn ông giáo Huyền thì thoáng trông thấy nàng đã cúi mặt ngả cái đầu bóng và nhoeo miêng cười tình. Có lẽ cái sắc đẹp của nàng đã làm cho họ cảm động mà không kịp nghĩ đến cái « nét xấu » của nàng chăng? Vì không bao giờ nàng tin được rằng họ có lòng trắc ẩn. « Minh thì xấu người xem họ sẽ cư xử với mình có ác gặp mấy bọn đàn bà không? »

Hồng nghĩ đến việc xây ra năm trước : một thiếu nữ, một đêm trăng, nói chuyện với tình nhân ở trong sân trường nữ học, bị bọn đội xếp và viên quản phố bắt giải phủ. Mãi sáng hôm sau cha mẹ người khổ nạn mới vào được phủ để xin con về.

Hồng bật buồn cười khúc khích trong chân : « O' đây sao mà người ta trinh tiết đến thế ! »

Bên phòng ông phán bà phán có tiếng giấy mà Hồng nhận ngay được là tiếng giấy lễ gót của di ghê. Từ hôm nàng ốm đã hai lần bà vào buồng thăm nàng, mỗi lần hỏi được một câu : « Thế nào, hôm nay có đỡ không? » Nàng chỉ lờ lờ vào thăm một lần thứ ba nữa. Nàng lắng tai chú ý, và vui mừng sung sướng khi nghe tiếng giấy thông thả xuống thang gác...

Rồi nàng hé chắn ra nhìn : Trời sắp tối rồi. Những làng và ruộng ở bên kia sông đã lờ mờ bằng phẳng trong ánh chiều tà. Trên sông mấy cột buồm cao. Hồng toan ngồi dậy để ngắm mặt nước sông, thì chợt nghe có tiếng giấy rón rên ở phòng ngoài. Ôm, nàng thỉnh tai hơn lúc khỏe và nhiều khi đêm khuya nàng nhận cả được

tiếng róc rách se se của nước sông Tranh mà nàng vì với tiếng thì thầm trò chuyện.

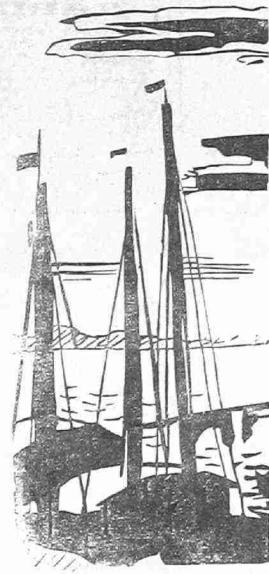
Nàng sợ hãi nghĩ đến Thảo : đi ghê thường sai Thảo đi thăm nàng, nàng vẫn biết. Đã bao lần nàng nghe thấy động ở cửa buồng và tưởng như trông thấy hai con mắt láy của Thảo nhóm qua lỗ khóa.

Bỗng cánh cửa từ từ mở. Hồng vội hỏi :

— Ai đấy ?
Tiếng Tý đáp :
— Em.

Hồng mừng rỡ :
— Em đấy à ! Suo hôm nay em đi học về trễ thế. Em có cảm báo lên cho chị đây chứ. !

— Có, nhưng tối quá rồi, chị xem sao được ? Hôm nay em đi



đã bóng nên về muộn.

— Thế à ? Cảm ơn em nhé !
Chức cô đến, chị sẽ xem.

Tý ngồi xuống thành giường hỏi :
— Chị có đỡ không ?
— Cũng dễ chịu vì hôm nay không lên cơn.

— Để thường chị sốt rét cách nhất.

— Chính thế, chứ còn dễ thường gì nữa. Chắc chắn là paludisme.

Tý suy nghĩ :
— Paludisme là sốt rét rừng phải không chị ?

— Phải đấy, em à.

— Nhưng ở đây có rừng đâu mà chị mắc bệnh ấy ?

Hồng cười :
— Gọi sốt rét rừng cho tiện chứ ở đây cũng có thể mắc được. Giống muỗi anophèle mang bệnh đi khắp các nơi.

Tý yên lặng kính phục nên học vắn và sự biết rộng của chị.

— Bài tình của em đã chấm chưa ?

— Đã. Cả lớp có mỗi mình em làm đúng.

Hồng cười :
— Thế à ! khá nhỉ !

Tý cũng cười :
— Chỉ làm hộ em, chị lại còn khen. Bài tình khó quá.

— Có chuyện gì lạ không, em ?
— Không.

Tý trả lời lơ đãng vì còn mãi nhìn quanh phòng để tìm xem gió thổi từ đâu vào.

— Ở đây lạnh quá, chị à.

— À, chỉ quên băng đi mắt. Chị đương mong em về để nhờ em gián lại bộ tờ giấy kia bị gió thổi rách.

— Đâu, chị ?
— Ở cửa kính ấy.

Tý đứng dậy :
— Được, để em gián. Hồ đây rồi.

Tý móc túi lấy ra một miếng keo, giờ lên khoe chị. Hồng cười vui vẻ :

— Rõ tích cốc phòng cơ, tích y phông hàn !

Tý đỏ ra đĩa ít nước còn thừa ở trong cái chén đặt trên mặt hòm, Rồi vừa chấm keo phiết vào khung kính vừa nói :

— Hôm nay em nhận được thư của anh Yêm. Anh Yêm cũng biết chị ốm, dặn em phải chăm nom cho chị.

Hồng cảm động ứa nước mắt, nằm yên lặng nhìn Tý.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Sáp có bán
Gia Đình
của KHÁI-HƯNG
Trong Tự Lực Văn Đoàn
ĐÔI NAY XUẤT BẢN

Une Peau Nouvelle
Blanche et Veloutée

3 JOURS

PREMIER JOUR
TROISIÈME JOUR

Les Pores Dilatés et les Points Noirs

DISPARUS POUR TOUJOURS !

LES fâcheux points noirs, les bonions, les imperfections, les rèches écailles de la peau, un teint terne, terné, tout cela provient de pores dilatés pores obstrués par des impuretés grasses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau pénétrant instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et rêche. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchit. Les lignes de fatigue, l'aspect huileux et le luisant du nez sont complètement supprimés. Tonique, astringent, nourrissant. Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prégidérées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible—impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA : Si vous avez des rides, les muscles du visage affaibles, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules saines profondes de jeunes animaux. C'est comme le tirage de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENCI : 1 Maron A. Reohat et cie
75, Bd Gambetta Hanoi

Nhà thuốc hay nhất Đông-Dương

Khi có bệnh, chẳng nên tin quảng cáo mà mua thuốc làm xấn ở gần mình vì thuốc như thế đâu có hợp với bệnh. Với tuổi của mình ở nước văn minh, người có bệnh bao giờ cũng phải hỏi ông thầy rồi mới mua thuốc. Bà con, anh em gần xa, bất kỳ nam, phụ, lão, ấu, ai, khi mắc bệnh, hãy viết thư cho **KỶ BIÊN ĐƯỢC PHÒNG** kể rõ bệnh, nói tuổi, sức của nặng (poids) lấy một tờ thuốc 1p, thì sẽ thấy công hiệu phi thường vì biết bệnh rồi mới bảo chế thuốc. **KỶ BIÊN ĐƯỢC PHÒNG** do 10 vị y học sĩ Trung-kỳ, đã năm đời làm thuốc, ngoài 40 năm kinh nghiệm, đã theo học vị thành thuốc Hải thượng lần ông, xưa nay vẫn trị bệnh cho các nhà danh gia vọng tộc, mới được chánh phủ biết tải cho dựng nên để từ nạn lang băm. Thuốc gì cũng chỉ 1p. một tờ, nhất là bệnh lỵ, giang-mai, bệnh đàn ông, đàn bà, con nít, cũng tính 1p. cả cho đẽo mua. Có làm ra một bộ sách dạy học thuốc có 10 cuốn lớn, giá mỗi cuốn 1p, ai muốn mua hãy mua cuốn thì gửi thư tới.

Thư mua thuốc, hỏi bệnh, mua sách xin dẽ :

Monsieur le Directeur du **KỶ BIÊN ĐƯỢC HỒNG**
N° 167, Rue Frère Louis — SAIGON

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages . . . 0p09

Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.09

Ramette de 100 — quadrillé multiple . . . 0.70

Plumier laqué, couvercle chromés . . . 0.80

Compas géométriques : 15 et 4 pièces . . . 0.65 à 0.35

— plats nickelé reversible double usage . . . 1.00

— plats nickelé en pochette : . . . 1.10 - 1.63 à 0.98

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . 0.48

Catalogue des articles scolaires sur demande

L.I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI — HAIPHONG

ĐÈN MĂNG-SÔNG

COLEMAN



Hiệu đèn măng-sông có
bơm lỗt nhất bên Huế-kỳ.
Sáng nhất, chắc chắn dễ
dùng.

Đèn Coleman có 2 cỡ
sáng :

200 — 300 bougies

300 — 600 bougies

Có thứ dùng dầu xăng, có
thứ dùng dầu hôi.

Manchon — Măng-sông
Coleman nhân xanh.

N° 999 200-300 bougies
N° 1111 300-500 bougies

Có trữ bán nơi :

Lê Huy Lê, 76, Rue des Paniers
Đặng Văn Tôn 29, Rue du Colon
Quảng Hưng Long, 79, Rue des Paniers

300 - 500 bougies

VIÊN ĐÔNG LẬP BỔN

Hội Đông-Pháp vô danh hùn vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp rồi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ : 858 650p71

Tính đến ngày 31 Décembre 1936 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỜ HỘI LẬP BỔN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỔN**
GIỮNG NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

TỔNG QUỐC Ở HANOI

32 Phố Paul-Bert—Giáp nói số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON

68, Đường Kinh-Lập — Giáp nói số 21328

Số tiền mà bên lập trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu tính đến cuối tháng Février 1938 là: **813.289\$22**

KỶ SỔ SỐ THỨ NĂM MƯƠI SAU Những số trúng ngày
28 MARS 1938
xã hội chín giờ sáng tại số Quản-ly ở 68, đường Kinh-Lập (Bd Cherner), Saigon
Do ông Baptiste Mogenet chủ đồn điền ở Tay Ninh, chủ tọa, các ông Lê-Kim-
Bang thư ký thường bang hưu-tri ngạch bưu-diện ở Gia Định, Fút-quốc-Thanh,
chủ đồn điền ở Thudaumot và ông Nguyễn-văn-Bay, nghiệp chủ ở Saigon dự tọa

Những phiếu
trúng phải
theo số đã quay
ở hình xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số quay ở hình xe ra : 2124-649-61-
1468-2357-2959-846-49-1324-1387 826-2549-443-186
-1476-142-142.

3.649	M. Vo-van-Vang, Hương-sư, Tân-Bửu, Tanan phiếu 400p	400\$
17.959	M. Phạm-van-Gia, Cựu lý-trưởng làng Mỹ-Lộc, Cần-khê, Kiên-An, phiếu 400p	400.
18.846	M. Phạm-xuan-Thao, Tài-xc, Quang-ngai phiếu 1000p	1.000.
25.324	M. Nguyễn-ngọc-Liên, Ty rựa, Kim-Thành, Haiduong, phiếu 400p	400.
30.826	M. Nguyễn-van-Xuân, 60 phố Lò đúc, Hanoi, phiếu 1000p	1.000.
39.186	M. Đặng-bur-Hanh, Thư-ký sở Hỏa-xa, Hanoi, phiếu 400p	400.
43.476	M. Jean Conti, kỹ-sư ở Cầu-bông, Huế phiếu 1000p	1.000.
51.142	Phiếu này chưa phát hành.	

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần

Những số đã quay ở hình xe ra : 8453 - 7564

8.453	Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì thời không chơi họ nữa.	
37.564	Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì thời không chơi họ nữa.	

Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở hình xe ra : 1230-443-1075
1325-2616-716-1949-1954-726-2365-2762-1385
1014-841-1944-926-1139-2247-925.

24.726	M. Lưu Văn Tào, học sinh, Chợ Hạ, Hà-tĩnh Pa 200p.	289\$
54.925	Phiếu này không phát hành.	

Lần mở thứ ba : Khỏi phải đóng tiền tháng

Những người có tên sau đây trúng số miễn trừ
trị giá kẻ ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo
giá tiền kẻ ở cột thứ hai.

80.535	Những số đã quay ở hình xe ra : 2276-2766 2190-574-234-2390-1549-765-1153-2647-535-658-281 2685-1436-1705-845-676-2947.	Cột thứ Cát (thứ nhất)	
33.658	M. Nguyễn Văn Thanh, Thừa phái, Thanh-Miền, Hải-dương phiếu 200p.	200p00	115p00
43.436	M. Alexis Lan, kỹ sư, Saigon Pa 200p.	200.00	115.00
51.676	M. Nguyễn Hy, làng Xuân Hòa, Nghệ-an phiếu 200p.	200.00	290.00
56.947	Phiếu này không phát hành.	200.00	107.00

Khi trúng số thì chủ về cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 Avril 1938, hồi 9 giờ sáng tại số Tổng-quy
ở số 32 Phố Tráng-Tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to lớn

Các ngài nên mua ngay thứ **" TITRE A "** của đồn hội từ lúc mới mua về
được lãnh 50%. về tiền lãi
Người chủ về gầy vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mệnh
trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, bay cũng làm đến hết hạn về.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan
chủ về còn được hưởng thêm
tiền lợi càng ngày càng tăng lên
Hơn 52 TRIỆU đồng bạc
số tiền vốn của các người vào
xứ Đông-Dương

Vì dụ : góp mỗi (một số vốn có bảo đảm
tháng 30\$ để gầy (ít nhất là
20.
10.
5.
2.50
1.

12.000\$
8.000.
4.000.
2.000.
1.000.
400.

Hội cần đăng nhiều đại-lý có đủ tư cách.

ĐI HỘI CHỢ HUẾ KHÔNG MẤT TIỀN

Nên đi thăm Hội chợ Huế (15-4-38 à 26-4-38) liền đi đi xem làng lằm và dự nhiều cuộc diễn kịch trong thè. Nếu muốn được lãi tiền lằm, xin mời lai thăm gian hàng thuốc HỒNG-KHÊ số 69. Các thứ thuốc đều bán giá quảng cáo.

SÂM NHUNG BÁCH BÒ HỒNG-KHÊ. — Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ qui giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp bạch, sinh ra được nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện thuận, nước tiểu trong, không đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trở lại bình thường; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều, sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, lệch ra khí hư (bạch đới) hay cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều, sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, lệch ra khí hư (bạch đới) hay cũng khỏi. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sùi bô tí, tiêu thực. Nội tâm lại tất cả nam phụ lão ấu nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không cần có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm-Nhung Bạch-Bò Hồng-Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối trẻ con mỗi lần ăn nửa viên, nhai nghiền với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p60 (4 viên).

THUỐC HỒNG-KHÊ số 47. — Thuốc Tráng-Dương Kiên-Tinh đại bổ thận Hồng-Khê số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phúc, Hải-cẩu-thần, Yên-quang, Sâm Nhung, v.v. các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu « bất lực », « liệt-dương » được mãn-tuyệt, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lằm đắm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà cứ dùng thử một gói 0p25, sẽ thấy phong sự khỏe mạnh lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí chứ. bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p, mỗi gói dùng được một ngày giá 0p25.

THUỐC « CAI HỒNG-KHÊ ». — Không chôn lằm chất thuốc phiện nên ai cai cũng có thể bỏ lằm được, mỗi ngày bắt một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p50 một lộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p00, nghiện nặng hết 5p, 6p, là bỏ lằm được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

THUỐC PHÒNG TÍNH HỒNG-KHÊ. — *Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lằm lợ !* Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì kể nơi đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ ngay đến thuốc lậu và thuốc giang-mại; ai bị lâu không có mòi hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30 mỗi hộp 0p60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mại không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhếp cốt rồi, uống thuốc giang-mại Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm mà không hại sinh dục (mỗi lộp giá 0p10) trên khắp các nơi đều cầu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có 100 môn thuốc kiến thức, cơ, cấp gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Án-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Lào, Ai-lào, Cao-mên. Lắm cũ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê bày Hội-chợ Hải-phong năm nay được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tờ lời khuyến khích, và được thưởng « Bội tinh vàng ».

NẾU TA CỨ RẮC RỐI VỀ...

nhân duyên...

công danh sự nghiệp...

vợ con, của cải...

bệnh tật, mồ mã...



thì mau ký một chữ bằng quốc ngữ (hay chữ Hán cùng được) viết tên mình và tuổi kèm theo ngân phiếu 7 hào hoặc 12 tem 6 xu về cho

Mtre Khanhson — 36 Jambert, Hanoi

Mau xem đi, vì tháng Octobre này Mtre Khanh-Son đã qua Pháp rồi...

MẮT

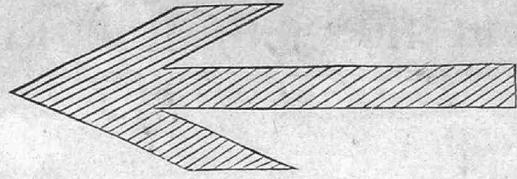
Có trước nhất ở Đông-Dương :



Lậu trong 5 ngày
CHỮA KHOẢN 100%. KHỎI HẠN
KHÔNG HẠI SINH DỤC — KÍN ĐẢO

ĐÔNG DƯƠNG Y VIỆN

32 Rue de la Citadelle



CHỮA KHOẢN VỀ MẮT

90 phần 100 người Nam bị bệnh đau mắt. Còn gì vương vãi, khổ chịu, như nhối cho bằng bị cái bệnh hiểm nghèo ấy. Có người con người đổ mồ hôi lâu máng, mọng kéo lên. Có người sốt li bì vài ngày trở nên thông minh. Trong lúc ấy vội vã mua bậy thuốc bất cứ ở đâu theo lời giới thiệu, thuốc không hợp với bệnh, tra vào lúc là làm một việc hồ đồ nguy đến đời của mình. Đau đau nhẹ đến dần cũng không nên khinh xuất bỏ 2, 3 xu ra mua thuốc nhầm. Phải hỏi ngay lương y ở Y-viện, nhất là Y-VIỆN ĐÔNG-DƯƠNG rồi theo lối chỉ bảo rất rành mạch vì có lương-y chuyên môn riêng chữa về mắt, am tường hết các chứng xảy đến hai con mắt, như thế mới chắc chắn cho bệnh nhân được. Nào những ai bị sâu mắt ăn thành vành đỏ quanh mí, ngứa ngứa, vương vãi, luôn luôn dử hay nước mắt làm cho mắt ăn mất ngủ? Nào những ai đã bị lâu năm mà bao nhiêu lần thay đổi ông lang vẫn chịu cái tội nhìn không rõ, trông nhoe nhoe? Lại ngay ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIỆN mà chữa khoản. Bất cứ nặng, nhẹ, lâu hay mới. Bệnh nhân từ nay rất yên trí đã có lương-y ở ĐÔNG-DƯƠNG Y-VIỆN xuất hiện với cái tài chắc chắn, với thuốc hiệu nghiệm vô cùng, nhận trọng trách chữa cho bệnh nhân khỏi hẳn, khỏi mãi, mắt đẹp lên và trong suốt, chỉ tra, rửa hôm trước, hôm sau đã thấy bệnh rút 9 phần 10 rồi. Lần đầu tiên một y-viện ở nước ta nhận chữa khoản về mắt đáng tin cậy vô cùng.

TRAN G TINH Đ AI B O

PHƯƠNG PHÁP BÀI TRỪ BỆNH HO

Bệnh ho sinh ra bởi nhiều nguyên nhân : ngoại cảm lục tà, nội thương ngũ tạng, ho có đờm, ho không đờm, ho ra máu, đàn ông ho, đàn bà ho hay con nít ho. Nếu mỗi chứng ho đều có phương thuốc trị riêng thì bệnh sẽ hết rất, kiến hiệu nhẹ nhàng. Xưa đây các thứ thuốc ho của các bậc danh y tiền bối chế ra có một phương thuốc gồm trị đủ các chứng bệnh ho như vậy là trị phệ, chứ không phải trị bổn, uống vào đỡ mà bệnh không khỏi dứt, làm cho người bệnh thất vọng vì chứng ho dầy dụa lâu ngày. Nếu để lâu còn « Cữ khai thành lao ». Y-học-sĩ Võ-Văn-Vân nhờ được sự lịch trị, thí nghiệm lâu năm chế ra sáu phương thuốc. Bệnh nào uống theo thuốc ấy phân biệt tùy chứng định phương, dùng thuốc bổ trị gốc, thuốc ho trị ngọn thì dầu ho lâu năm nặng nhẹ thể nào cũng có thể trừ tuyệt đặng.

1) BỔ PHỆ CHỈ KHẢI TÂN số 4 — Gồm trị các chứng ho, bởi tại phổi yếu và nóng, hoặc ho phong, ho cảm, ho có đờm, hoặc đờm ho nhiều, ngày ho ít, hoặc đờm ho ít ngày ho nhiều. Hoặc đàn bà có thai hay kinh nguyệt không đều, hay ho hậu sản, dùng thuốc này hiệu nghiệm như thần. — Mỗi lọ 0\$10.

2) NHI KHOA CHỈ KHẢI TÂN số 18. — Thuốc này riêng cho con nít dùng, tánh chất hòa bình, giải nóng, trừ ban, bất luận ho phong, ho gió, ho cảm, gốc ban chửa dứt, tỷ yếu sanh đàm mủ ho, dầy lâu năm nặng nhẹ thể nào cũng hết tuyệt. Bách phát bách trúng. — Mỗi lọ 0\$10

3) PHỤ KHOA ĐIỀU HUYẾT CHỈ KHẢI HOÀN số 19. — Tại kinh nguyệt không đều, hoặc bởi hậu sản, huyết điều ra ít khi hư ra nhiều, trong mình nóng nảy, ăn ngủ không được, tay chân nhức mỏi, tim yếu phổi nóng, hay người trên 50 tuổi, đường kinh hết rồi, khi trước có đường kinh không được tốt nên giờ biến sanh nhiều bệnh mà thành ho dùng thuốc này được bổ huyết, ăn ngủ được, trong mình mạnh mẽ. Thực là một phương thuốc đã thí nghiệm lâu năm trị các chứng bệnh ho cho các hạng phụ nữ phù hợp vô cùng. Ho từ nửa tháng trở lên hãy nên uống. — Mỗi lọ 5 viên 0\$80 (không kỵ thai).

Kỳ sau chúng tôi sẽ xin nói tiếp về các nguyên nhân bệnh ho của đàn ông, ho khan không đờm và ho ra huyết.

VÕ VĂN VÂN ĐƯỢC PHÒNG THUDAUMOT

CHI CUỘC BẮC-KỲ :

Hanoi

Haiphong

86, Rue du Coton — 11, Rue des Cousins — 75, Rue Paul Doumer

TỔNG ĐẠI LÝ : Hadong 27 Bd de la République, Haiduong 17 Maréchal Foch, Namdinh 169 Paul-Bert
Vinh 39 Maréchal Foch.

Khắp các tỉnh trong cõi Đông-Pháp đều có bán, từ thành thị đến thôn quê.